

NĂM THỨ TÂM, SỐ 350

LỤC TỈNH TÂN VĂN

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ. 0 \$ 20 || Đổi nhân. . . 0\$20 (timbres)

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
Đồng-dương và các thuộc địa
Langsa

12 tháng. 6 \$ 00
6 tháng 4 \$ 00

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
Các nước Ngoại-quốc

12 tháng 20 fr. 00

LỜI RAO CẦN KẤP

Lời cho chư-khán-quan rỏ: Quán nhựt trình LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN không có can dự chi với nhà hàng LỤC-TỈNH-KHÁCH-SẠN ở ngang nhà giấy xe lửa Mỹ-tho. Ai muốn viết thư cho Bồn-quán LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN thì phải để cho phân minh như vầy :

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN, Số 7, đường Norodom — SAIGON

PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Legales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.
On traite à forfait.

BỐ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thư đến Bồn-quan thì Bồn-quán sẽ gửi cho một cái bản để gia phân minh. Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộch thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.
Xin gửi thư thường nghi.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

ÂU-CHÂU CHIẾN TRANH TÂN VĂN

(Nouvelles de la Guerre)

Communiqués

(Từ NGÀY 27 OCT. TỚI MỒNG 3 NOV.)

Ở mặt tây nước Allemagne, binh đồng minh đánh luôn luôn với quân allemand nhiều trận to. Binh đồng-minh tiến dần dần. Ở hướng bắc nước Langsa phía trên Belgique và bên mặt đông miền Argonne binh langsa và binh allemand đánh nhau hết lực.

Còn binh Nga-la-tư một ngày một tiến, binh allemand phải thối bộ về bên bờ tả sông Vistule.

Đương lúc bây giờ có nước Turquie (Thổ-nhĩ-kỳ) lại muốn vào cuộc chiến tranh Âu châu. Văn nước Turquie bit lỗ tai chẳng muốn nghe lời tam liệt cường giao-hảo (Langsa, Ngalatư và Hồngmao) khuyên dỗ an binh bất động thì hồi khởi cuộc chiến tranh. Tam liệt cường chẳng chấp chỉ đến sự nước ấy nghe lời gièm siểm của quân allemand mà đua nịnh theo nó. Nay nước

ấy lại còn cả gan phạm đến nhơn quyền, tình không mà sai tàu chiến xạ đại bác vào thành trì Ngalatư trên miệt Hắc-hải chỗ nhơn dân đang an cư lạc nghiệp.

Bởi cơ ấy, tam liệt cường giao hảo tưởng đã đến thì giờ dứt cuộc hòa-bình với nước ấy, bèn rút sừ ở tại thành Constantinople về nước nhà, và cũng cho sừ nước Turquie hồi cơ hương. Cuộc dứt việc giao thiệp này có lẽ làm cho nước Turquie hồi tâm suy lại đều phải lẽ chẳng. Chớ như xưa nay cứ kiểng lẽ nọ lệ kia chữa mình hoai thì chẳng những là vô ích mà lại thêm sự mất lòng tam liệt cường giao hảo mà thôi.

Cuộc thủy chiến ngày nay thì có một chiếc contre-torpilleur thuộc Hải-đạo Đông-dương hiệu Mousquet, vừa chạy ra đến cửa cu lao Pinang gặp chiếc tàu trần allemand hiệu Emden xáp lại bắn chìm. Chiếc Emden trước khi gặp chiếc contre-torpilleur đã bắn chìm chiếc tàu trần Nga hiệu là Jentshung, là tàu hư dương đầu tại bến Pinang. Chiếc Mousquet đã biết mình nhỏ nhoi, bình khi it cự không lại, mà chẳng hề sợ và xáp đánh đũa chiếc Emden nên phải bị chìm.

Quán nhựt-bồn bên Giao-châu một ngày một tăng thêm. Ở ngoài quán Nhựt xạ pháo vào đồn rất dữ, mà trong thì không nghe một tiếng súng trả lời. Có một hải chử còn nghe bắn cầm chừng vậy thôi.

THỜI SỰ TỔNG LUẬN

(Le Courrier de la Semaine)

Đời sau các nha chép sử, hệ luận đến nguồn cội việc chiến tranh rất lớn đang làm lớn xộn Âu-châu ngày nay và làm cho nao động cả toàn cầu thì chắc không thiếu chi lời kết luận về sự luân lý của liệt cường.

Văn nước Autriche-Hongrie khơi chiến với nước Serbie là một nước nhỏ nhoi, thì làm cho ai nghe đến cũng tức giận. Autriche-Hongrie là một đế-quốc, có 45 triệu sanh linh, mà đi khơi chiến với nước Serbie là một nước có hơn 2 triệu dân ở, lấy nê rằng người nước Serbie giết Hoàng-thái-tử nước Autriche tại Serajevo thì thật là một điều hiếp quả.

Vả Hoàng-thái-tử nước Autriche là cháu kêu Hoàng-đế François Joseph bàng bác. Nguyễn con vua là Rodolphe mấy năm trước đi săn bị giết một cách lạ lùng, cái án mạng đó vẫn chưa tra cứu ra mối.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

Kể đến lúc thái-tử François Ferdinand mới bị giết ở Serajevo thì có nhứt trình nói rằng giờ trong mình thái-tử thì thấy có nhiều giấy tờ chứng rằng thái-tử có can dự một phần trong việc ám mạng hoàng-tử Rodolphe đang cướp lấy ngôi thái-tử. Hoàng-đế nước Autriche đã già, nghe đến tin ấy phát buồn đến nỗi phải bệnh nặng. Thiệt cái tình cảnh ông già 84 tuổi nghĩ cũng nên thương lắm. Thấm thoát trong vòng mấy năm trời, con mắt phải xem thấy bao nhiêu đũa con và mấy người thân cận mình đều bất đắc kỳ tử. Hoàng-đế François Joseph 1^{er} trị vì nước Autriche trong 66 năm nay đã trải ba bốn cơn phong ba rất dữ dội, qua mỗi cơn nào thì vẫn nước một suy nhược thêm một ít. Năm 1855 thì đánh giặc với nước Italie. Đến năm 1866 thì đánh với nước Allemagne. Lại thay cho cái số phận người làm vua. Ông Hoàng-đế này tánh rất hiền hòa, lòng hay thương trăm họ. Nhưng trong cả đời chỉ những phải ứ nước mắt mà vào cuộc chiến tranh, cũng là bởi bọn đình thần phân gián, đăm đăm quan võ cố ý đẩy việc can qua, cho nên ông lão đã 84 tuổi trên đầu chẳng được ngồi yên trị vì, tự mình không muốn mà té ra từ mình gây ra-cuộc chiến tranh rất gớm ghiếc, rất vô lý. Nội ba tháng nay ông già những nghe tin buồn thời dầy lỗ tai, quân mình thì mỗi ngày mỗi thua sức chúng, còn quân Nga-la-tư lại kéo sang đóng một bên bờ cõi rồi.

Sự đau lòng thứ nhứt là thấy mấy nước vô can, có 15, 16 triệu con người là những dòng giống văn-minh nhứt trong thế giới xưa nay chỉ khấn khấn một lòng yên nghiệp làm ăn, chế hóa cho đoàn xã-hội được thêm sung túc vắn vắn; thỉnh linh đầu binh địa nổi phong ba bắt phải kéo nhau ra nơi chiến trường mà cầm khi giải chém giết nhau để mà báo thù cho một đũa ác phạm sát non. Vậy mà chưa đủ sức thù đầu. Lại mới có tin giấy thép rằng nước Turquie sấm sủa cất binh ra đánh Ngalatư. Nguyên từ khi khởi cuộc chiến tranh, nước Turquie đã có ý vào phe

allemand rồi. Hai chiếc tuần-hạm allemand hiệu Goeben và Breslau bị hải-đạo Hồngmao và Langsa đuổi, chạy ẩn vào tận cửa Constantinople là kinh-đô nước Turquie. Chánh-phủ Turquie bèn đứng lên nhận mua hai chiếc tàu ấy, để tránh tiếng chửi cháp tàu nước cứu-dịch. Chẳng qua là mưu sâu kế mầu đó, vì ở trên tàu vẫn còn để cho quân allemand cai quản. Đến ngày nay hai chiếc tàu ấy hiệp với hải-đạo Turquie để chạy lên đánh Ngalatư trên miền Hắc-hải.

Vi bâng tin đó mà thật, thì chẳng những nước Turquie vào cuộc chiến tranh mà thôi, mà mấy nước Balkans rồi đây cũng phải vào đó cả. nước Ediptô, nước Bulgarie, nước Roumanie cũng phải kéo nhau vào đó hết. Nhưng cái đám Turquie này rất chóng quên việc cũ quá! Mới đây, vừa bị các nước Balkans xúm nhau đánh cho một trận đảo đẽ, mắt gần hết bờ cõi mà cũng không chừa, nay đâu vừa mới khá, lại muốn chùng dập cho một phen nữa. Việc ấy quả như vậy không phải nói chơi. Hễ nước Turquie mà vào phe đảng với nước Allemagne thì thật là như thêm vây cánh cho đám Đông-minh. Những nước Balkans mà hiệp sức với hải-đạo Langsa và Hồngmao thì đủ trị nỗi nước Turquie.

Mà nước Turquie có hiệp với nước Allemagne và nước Autriche thì tự nhiên nước Italie, nước Iphanho, nước Portugal, không còn điềm nhiên nữa.

Hiện bây giờ có 7 nước lớn với hai nước nhỏ ở trong cuộc chiến tranh nếu nước Turquie mà vào đảng với nước Allemagne rồi thành ra có 7 nước nữa là 14. Mà trong số 7 nước vào sau thì chỉ có 1 nước về phe nước Allemagne, 6 nước kia về đảng với đồng minh.

Luận theo nghĩa lợi chung cho cả non loại ở Hoàn-cầu thì không nên trông cho cả Âu-châu đánh nhau. Nhưng luận theo nghĩa lợi riêng của đồng-minh mà nói thì là một cơ hội làm chứng các nước một lòng với nước Langsa.

Từ khi quân, allemand đại bại phải thối bộ tới 125 kilômét đến giờ tính ra đã hơn một tháng mấy. Từ ấy đến nay quân Langsa và quân Hồngmao cứ đánh đuổi hoài, mỗi ngày tiến một ít.

Đến ngày nay tá dục đồng-minh lại sang đến đất Belgique đứng suốt một dọc từ Ypres mà lên đến bờ biển. Còn dọc quân từ bắc xuống nam thì đứng theo hàng *La Bassée*, *Arras* *Albert* cho đến sông *Somme*, rồi lại đứng từ sông *Somme* đến sông *Oise*. Trung quân thì đứng từ sông *Oise* đến sông *Meuse*, quân Langsa cũng lần đất mà tiến lần lần. Ở phía bắc thành *Reims* tiến được mấy ngàn thước. Ở miền *Wœvre* thì đuổi được quân Allemand; và đèo *Saint Dié* thì giữ được không để cho quân giặc sang khơi chiến được nữa.

Quân allemand hay đào hố sâu thủ hiểm bằng súng Pháo-thủ to cho nên đánh đuổi nó cũng là khó lắm. Nhiều nơi quân Langsa phải đào hầm từ đường trận mình sang đến đường trận giặc, rồi đặt trái phá xuống ngay chỗ giặc để súng lớn mà đốt cho nó bụi lên. Đánh như vậy thì tự nhiên phải chậm. Nhưng mà sức người làm chậm thì lại may có nhờ sức Trời giúp thêm. Đặt trái phá dưới đất hoặc bắn lên trên không khi chưa hại được bao nhiêu, thì lại nhờ có bệnh thiên thời, bệnh cãm bệnh rét, phát ra trong đám quân allemand. Cũng bởi cả tháng quân allemand mãi trốn dưới hố sâu, không ra dặng mà chôn những thây chết, không dẹp được những đống uế trước, phẫn người, nước không gặp đường chảy mà trời cứ mưa hoài, thì làm sao mà không sanh dịch lệ, quân lính chẳng chết lần mòn.

Tại Belgique thì quân allemand lấy được thành *Anvers* là nơi đã dời tạm chánh-phủ. Chánh-phủ Belgique phải chạy sang thành *Ostende* rồi từ đó phải dời lần sang bên đất Langsa là cửa *Le Haere*.

Nhưng *Anvers* là một thành kin đáo hiểm trở có tiếng xưa nay, sao

Mỗi nhà thơ giấy thén đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

mà quân Allemand lấy nổi? Là bởi quân Allemand thì quân nhiều lắm. Nước Allemagne nhiều quân đông nên mới chịu được như vậy. Hễ định đánh đâu thì quân ủa vào như kiến cỏ, nếu mất đạo đằng trước, lại tổng đạo đằng sau tới.

Trong số tàu của quan Thống-soái Hồng-mao French nói rằng: Bên giặc nhiều khi thì mạng sanh linh một cách rất nư đại mà vẫn không xuyên qua được bên hàng quân Đồng-minh.

Còn bên quân Đồng-minh thì chừ trông lấy nghĩa trọng mạng sanh linh làm trước. Binh Đồng minh khỏe hơn là binh Allemand, vì làm vậy có thể vơi sức lại được, trong cách đánh cứ thủng thủng không cho quân đánh liền bao giờ, biết dùng ngày tháng cây ngày tháng giúp cho quân lực.

Mặt đồng, thì tuần lễ trước quân allemand mới thua một trận rất to, mất tới 7 muôn 2 ngàn quân. Còn Hoàng-đế thiếu chút nữa bị trúng vậy. Quân Nga-la-tur cũng cần được quân allemand không cho kéo vào đến *Varsovie*.

Ở Autriche thì quân Nga vẫn đánh được quân giặc ở hướng nam thành *Przemysl* lại qua được rạn núi *Karpathes* vào được đất *Hongrie*, nay đang kéo đến kinh thành xứ ấy là *Budapesth*.

Trong khi đó thì quân Hongrie bị thiên thời chết rất nhiều, quân nước Autriche coi vơi chịu không nổi, đã định bỏ cả đất *Hongrie* nghĩa là gần nửa bờ cõi. Mà quân allemand thì định bỏ hướng đông để hiệp cả sức hai nước lại mà chống với quân Langsa mặt tây, tính rằng hễ thắng được quân Langsa rồi thì trở về đánh quân Nga dễ như chơi.

Đó là một kế cùng, nhưng tưởng cũng không làm chi nổi với binh Langsa và Hồng-mao.

Quân nước Serbie thì hội với quân Monténégro mà đánh nước Autriche

mấy trận to. Bây giờ quân hai nước nhỏ ấy đã lấy được cả các đại thể ở xung quanh thành Serajevo là kinh thành xứ Bosnie và Herzegovine.

Coi đó thì biết thế quân nước Allemagne và nước Autriche mỗi ngày một suy lắm. Vậy mà nước Allemagne lại còn dám khoe mỗ khoe rằng *thắng*, được hết trận này đến trận khác. Bên nước ấy có một tờ báo chương hiệu Wolf chỉ lo một việc rao tin dối đem ra các nơi toàn cả hai nước Allemagne và nước Autriche và trong Hoàn-cầu.

Nhứt là truyền tin dối ấy cho nước Tàu, vì nước Allemagne biết tình người Tàu hay tin. Bồn-quán nói vậy dặng chừ vị khán quan biết trước, chớ để vào tai những tin tức bên Tàu gởi sang đây, mà người Tàu hay xàm xi với nhau. Nghĩ như vậy thì không có lý nào tin những lời ngoa ngôn ấy được, những người allemand ở trong đất Tàu bây giờ không còn thể nào thông tin được với Âu châu nữa. Thì làm sao mà có được tin diên báo, chẳng qua không có diên báo thật thì bày diên báo giả. Vậy thì ai muốn biết tin thật khả nên xem các bài nhà nước truyền tin mỗi tuần in lại ở đầu trương báo này, và các tin diên báo nhà nước đã phát ra mỗi ngày tại Thành-phố Saigon và các công sở.

Nghĩ đến một điều nữa thì biết rằng phạm những tin tức của người allemand rải đi khắp Hoàn-cầu toàn là những tin giả. Nguyên lúc mới khởi sự tranh chiến, và trước khi có cuộc tranh chiến thì các sách vở và nhật-trình của người-allemand làm ra vẫn nói quyết rằng hễ đánh nhau thì không mấy ngày quân allemand kéo đến tận kinh đô Langsa. Có chỗ nói rằng không đầy một tuần lễ. Vậy mà đánh nhau đã hai tháng rưỡi rồi mà quân allemand bây giờ ần dưới hố sâu, cách xa thành *Paris* hơn mấy trăm *kilomètres*, nếu thật là quân allemand thắng thì đi tới luôn chớ sao lại lui hoài vậy?

XXX

HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

Bất đắc-kỳ-tử

Báo *Matin* kể lại trong vòng mấy năm Hoàng-đế nước *Autriche* *Hongrie* là *François Joseph* trị vì đã trải qua bao nhiêu cơn phong ba dữ dội:

Năm 1848 — Ông quan binh-bộ-thượng-thor *Latour* vừa bị kẻ thù thích ở kinh thành *Vienne*, thì Hoàng-đế *Ferdinand Ier* phải bỏn đảo đăng lánh khỏi tay quân loạn làm bắt, rồi để ngôi lại cho cháu tên là *François Joseph* mới nên 18 tuổi.

Năm 1853 — Ngày no Hoàng-đế *François Joseph* ngự đạo ngoài pháo đài thành *Vienne*, bị một thằng phỉ tử xốc vô đâm một dao ngang cổ cụt, đực Hoàng-đế trở lại mới toàn tánh mạng.

Năm 1859 — Nước *Autriche* đánh giặc với nước *Langsa* và nước *Italie* một trận, và mất xứ *Lombardie*.

Năm 1866 — Thất trận tại *Sadowa*, mất 1 ngàn quân, 2 ngàn bị giặc bắt cầm tù, và mất luôn 160 v súng to. Hoàng-đế *François Joseph* phải mất quyền lợi quân *Elbe*, và phải phân tách ra không còn được *Hoa-hiệu* với các tiêu quốc đất *Allemagne*. Vua nước *Prusse* thì đoạt đế-quyền gồm trị vì cả vạt đất ấy.

Cũng một năm ấy, phải nhượng giao lại cho nước *Italie* thêm phần đất *Vénétie* nữa.

Năm 1867 — Ông Hoàng-tử *Maximilien* là em của Hoàng-đế *François Joseph*, đang cai trị nước *Mexique* bị quân thành *Juarez* giấy loạn bắt cầm tù, và xử trảm tại thành *Queretaro*.

Năm 1889 — Ông Đông-cung *Rodolphe* là kẻ quan yếu đàn chưởng tinh linh mà bị giết cách lạ thường tại *Meyerling*.

Năm 1898 — Bà Hoàng-hậu *Elisabeth* bị thích tại thành *Génève*.

Năm 1914 — Châu Hoàng-đế là ông Hoàng-thái-tử *François Ferdinand* và vợ bị thích tại *Serajevo*.

THÔNG BÁO

(Informations)

DÔNG-DƯƠNG

(Indochine française)

Giá bạc (Taux de la piastre)

	30	31	1	2	3	4	5
fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.
Hàng bạc Đông-Dương					2.25	2.25	2.25
Hàng Hongkong					2.25	2.25	2.25
Shanghai					2.20	2.20	2.20
Bank					2.25	2.25	2.25
Kho Nhà-nước	2.25	2.25	2.25	2.25	2.25	2.25	2.25

Giá lúa từ 2 \$ 50 tới 2 \$ 55

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

n-văn giùm

Nam-Kỳ

Hội đồng quân hạt. - Kỳ nhóm năm 1914. - Chư nghị viện có mặt : MM. Jacques, Garrigue, Josselme, Haffner, Ardin, Rimaud, Mayer, Arduser, Maurel, MM. Trach, Diêu, Ngân, Cương, Bảo.

Khi quan nguyên-soái Nam-kỳ ngự đến phòng nhóm thì có ông Josselme là người cao tuổi ra nghinh tiếp theo lệ thường, cũng có quan kim lý và quan quản lý phòng văn theo hầu quan nguyên-soái.

Đoạn quan nguyên-soái tuyên đọc một bài diễn thuyết, chư nghị viên đều chăm chỉ nghe ai nấy thay đều cảm xúc lòng nhiệt thành ái quốc của ngài. Rồi ngài kể lại việc kinh tế và việc tài chính quân hạt rất là tiến hóa.

Quan nguyên-soái lại chúc cầu cho chư tân nghị viên được tâm đầu ý hiệp, ngài tiếc vì kỳ nhóm này còn nhiều vị khiêm diện. lại cũng nhắc đến công-cao nghiệp dạy của quan Đốc-ly thành phố là ông Cuniac.

Sau hết, quan Nguyên-soái khuyên mỗi vị đồng tâm đồng đức với Tổ-Quốc, miệng hãy hằng niệm câu : **Pháp quốc vạn tuế!**

Ngài diễn thuyết vừa dứt thì cả hội đều vỗ tay khen ngợi.

Đoạn quan Nguyên-soái dạy mở hội nhóm tức thì. Rồi chư nghị viên đưa ngài ra về.

Bổ thăm chọn một vị phó chủ hội - Trước hết, ông Josselme là người cao tuổi xin bổ thăm chọn một vị chánh chủ hội thì hội đồng liền bổ thăm như sau này:

- Số người bổ thăm... 15 vị.
MM. Josselme được..... 9 tiếng thăm.
Jacques..... 2
Bổ giấy trắng..... 1
Ông Josselme được cử lên chức Chánh-chủ hội.

Chọn một vị phó chủ hội. - Người bổ thăm..... 15 vị.

MM. Rimaud được... 12 tiếng thăm.

Giấy trắng..... 3

Ông Rimaud được cử làm phó chủ hội.

Chọn một vị tư thư và một vị phó tư thư. - Chư nghị viên bổ thăm đến ba lần, thì ông Minh và ông Bảo mỗi vị cũng đều được 6 tiếng thăm bằng nhau, nhưng muốn xét coi ai cao tuổi hơn thì được lãnh chức tư thư, mà hai vị ấy lại sanh để trùng một năm với nhau, và lại không nhớ sinh ngày nào tháng nào, nên Hội-đồng phải bổ thăm lại chọn một trong hai lãnh chức ấy, thì ông Minh được trời thăm.

Kể bổ thăm chọn vị phó tư-thư, thì ông Trach được.

Quyền hành ông chánh chủ-hội. - Đây tới phiên ông Hội-trưởng đứng dạy đọc bài cảm ơn chư bằng bối. Vì phần đông đã bỏ

thâm chọn ngài ấy là đầu tổ cả hội đều tin cậy ngài. Kể ngài tiếp đọc một bài diễn thuyết kể ra đủ quyền hành Hội đã phú cho ngài Và chúc mừng cho các tàu thuộc viên, sau hết ngài xin mở hội bàn luận các điều đã phải tính liệu trong kỳ nhóm này.

Ngài diễn thuyết xong, kể Hội-đồng chọn thuộc-viên đăng phái vào hai hội nhánh phái viên; và nghe ông Cương đưng một lời ước xin tăng thuế dinh hệ 100 đồng thêm 10 đồng đăng để giúp hội nghĩa quyền thì Hội-đồng dạy đề nầy việc ấy cho Hội-phái-viên lo việc Công-nho định liệu.

Đoạn bãi hội.

Longxuyên. - Gạt người lấy của. - Hôm ngày 14 octobre 1914, mười hai giờ tối có tên đội mã tả cư tên là Tứ, nhà ở làng Bình-đức, ăn quen theo thói mã tả, anh ta lấy áo ban củ mặt vào, giả là người quan sai, khi xuống làng Định-yên trong ban đêm hiệp với tên hương tuần Hay và tên thường xuyên Quê là người giữ nhà việc, vô xét nhà tên Vệt, rồi biểu tên Vệt chịu 10 đồng bạc, Vệt ta vốn là dân lương thiện vô trong nhà trúc trúc tre được 9 đồng một cật mà thôi.

Rồi thầy Tứ ta bỏ bạc vào tuổi đồng về nhà, bữa sau lại có thầy hội đồng Nguyễn-chí-Hiền nghe chuyện bất bình như vậy không đành cho phí từ nào đến mà quấy rối dân lành nơi chốn thôn hương mình, nên lấy số sổ sách dich thẩu tới tại chỗ lấy bằng cứ nội vụ mà giải lên quan biện lý, thì quan biện lý thông tin cho ông có hay, thì ông có thỉnh đội Tứ ra mắt quan biện lý thì ngài dạy gọi đội cư Tứ vô ngồi khám còn tên hương tuần Hay và tên thường xuyên Quê thì được tại ngoại hầu tra. Vậy xin quan trên chiếu luật mà trị tội, được dữ bình tình cho hương dân.

Lương thượng quân tử. - Hôm đêm 9 octobre 1914, có quân tứ người rường đến viếng ông Trần-hữu-Dụng là xã trưởng làng Bình-ninh, bữa đó ông xã mặc đi hầu, nên không gặp mặt chủ ở nhà, quân tứ ta chẳng nở về không, nên tận tình khoan vãn vô nhà bưng nào lư, nào hiền và quần áo dặng đem về làm dấu tích, sao quần tứ mền nhà ông nầy quá, nội năm nay có hai ba lần đến viếng như vậy hoài, vì ông ở rất khoan hóa.

LỜI CẢN KÍP
Từ nay về sau, vị nào mất nhật trình, nội trong mười ngày phải cho bổn-quán hay thì sẽ thưởng cho.
Nếu quá hạn ấy thì bổn-quán không tuân. Ấy là lẽ công, vị có nhiều vị nói mất những số báo đã in một hai tháng trước.

SỞ NHÀ THƠ GIẤY THÉP NAM-KỲ

(Postes et Télégraphes de la Cochinchine)

BẢN RAO

Ngày 21 Décembre 1914 đúng 7 giờ ban mai, tại Nhà giấy thép Saigon, sẽ mở hội thi diều sanh học tập (élève-télégraphiste).

Từ 18 cho tới 25 tuổi thì mới dặng vào ứng cử.

Bơn xin thi thì phải gởi cho quan Quản lý sở nhà thơ giấy thép Nam-kỳ (chef du service des Postes et Télégraphes de la Cochinchine).

Đến ngày 19 Décembre 1914 thì thôi thử đon.

- Phải gấn theo đon :
1° 1 cá giấy khai sanh,
2° 1 cái giấy tánh hạnh,
3° 1 tờ sao lục tiên án.
4° 1 tấm hình của mình.

Nếu chẳng có mấy món nói trên đây thì không dặng thi.

Trò nào còn học trong trường thì phải có giấy phép của quan Đốc-học cai quản trường ấy cho mới dặng.

Mới vô làm việc hồng-lộc đồng-niên dặng 240 \$ 00, rồi lần lần tới 950 \$ 00.

Hoặc hai hay là ba năm thì ăn lên mỗi năm 60 \$ 00.

Người nào mà quan chăm dậu rồi, hề quan bỏ đi chỗ nào thì phải đi chỗ nấy, bằng cái chẳng dặng.

Mỗi lần trước khi bỏ đi xứ nào thì phải có giấy quan-thầy phê cho mới dặng.

Saigon, le 26 octobre 1914.

Quản-ly quan, RAFFI.

ÂU-CHÂU (Europe)

France

Hội nghĩa quyền. - Hội nghĩa quyền bên nước langsa có ông Appelli tọa chủ mới nhóm nhiều ông đại hơn để bàn luận; bổn hội ở tại đường Cassette, số 21.

Đức giám-Quốc Poincaré bổ thi về phần riêng ngài số bạc 5 muôn quan.

Hãng bạc Rothschild bổ thi 1 triệu quan để chần thi cho những con coi mẹ góa và những kẻ già mà vô phương làm ăn.

Có nhiều vị đại hơn giúp Hội nghĩa quyền như sau đây:

- Ông René Viviani, thừa trưởng bổ thi 1 ngàn quan
» Bienvenu Martin, binh-bộ-thượng-thư 1 ngàn »
» Doumergue, Ngoại-vụ-bộ-thượng-thư 1 ngàn »
» Malvy, Lại-bộ-thượng-thư 1 ngàn »

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

GIẤY THÉP NAM-KY
(Service de la Cochinchine)

RAO

1914 đúng 7 giờ ban mai, Jon, sẽ mở hội thi diên (graphiste).

Hội thi mới đặng vào

gởi cho quan Quận lý Nam-Ky (chef du service des de la Cochinchine), trước 1914 thì thôi thâu

anh,

anh,

án,

ninh.

Quán nói trên đây thì

ông trưởng thì phải có

ốc-học cai quản trưởng

ông-lộc đồng-niên đặng

ri 950,00.

năm thì ăn lên mỗi năm

chăm dậu rồi, hệ quan

đi chỗ này, bằng cái

bổ đi xử nào thì phải có

ho mới đặng.

on, le 26 octobre 1914.

Quán-lý quan,

RAFFI.

U (Europe)

ance

Hội nghĩa quyền bên Appell tọa chủ mới nhơn đề bản luận; bản ssette, số 21.

oincaré bổ thí về phần muôn quan.

ild bổ thí 1 triệu quan lững con côi mẹ góa và

phương làm ăn.

nhon giúp Hội nghĩa

thừa trưởng 1 ngàn quan

đ, binh-bộ 1 ngàn

goại-vụ-bộ 1 ngàn

ương-thơ. 1 ngàn

-văn giùm

- » Noulens, Hộ-bộ-thương-thơ 1 ngàn
- » Messimy, Binh-bộ-thương-thơ 1 ngàn
- » Augagneur thủy-bộ-thương-thơ 1 ngàn
- » Sarraut Học-bộ-thương-thơ 1 ngàn
- » R. Renault công-bộ-thương-thơ 1 ngàn
- » Thomson, Thương-bộ-thương-thơ 1 ngàn
- » Ferdinand David, Nông-bộ-thương-thơ 1 ngàn
- » Raynaud, Thuộc-địa-bộ-thương-thơ 1 ngàn
- » Abel Ferry Phó-tư-thơ Ngoại-vụ-bộ 5 trăm
- » Lauraine Phó-tư-thơ Binh-bộ 5 trăm
- » Jacquier Phó-tư-thơ Lai-bộ 5 trăm
- » Dalimier Phó-tư-thơ Xảo-nghệ-bộ 5 trăm
- » Ajam Phó-tư-thơ Thương-bộ 5 trăm

Trời mưa. — Lúc này trời mưa, dào, làm cho nơi chiến địa nhảy sinh khó bề tranh chiến quả đỏi.

Ở mặt đông nước langsa. — Lúc nì có đại chiến ở ngọn sông Yser và trong miền Lens Quân đồng minh cũng cầm đồng không hề thôi bó

Nhưng mà ở Ypres và Roulers thì binh đồng minh cứ tiến luôn

Ở miền Nancy binh langsa đã đuổi quân allemand ra xa khỏi ranh.

Việc tàn ác — Quân tù allemand khi ra trước tòa Binh-pháp mà chịu tra cứu về tội ác đã phạm, thì hết thấy đều đổ tội cho quan linh đã dạy nó làm những đê sác ấy.

Allemagne

Số lính từ trận. — Cứ theo tin giấy thép chánh phủ Allemand, thì số lính từ trận từ đầu đến ngày 10 octobre là 21 muôn 1 ngàn lính từ trận ấy là chưa kể tới những quân lính xứ Bavaroi, Saxon, Wurtemberg.

Sở tham-tán Allemand thấy tồn mạng sanh linh đường ấy, làm cho dân sự bất bình, nên quyết từ hậu không gởi số tướng sĩ từ trận cho in vào các báo chương nữa. Lại cấm in những thơ từ của lính gởi về quê nhà.

Belgique

Vua Albert bán khen quan Thống-tướng Joffres. — Có tin diên-báo đề ngày 12 septembre nói chánh phủ quân allemand thất trận Marne, Đức vua nước Belgique có ban khen quan Thống-tướng langsa Joffre trước mặt quan sứ thần nước langsa là ông Klobukowski.

Đức vua cũng trách Hoàng đế Guillaume II nhiều lời vì đổ lỗi cho quân belge về những tội độc ác quân allemand đã phạm trong cơn chinh chiến.

Espagne

Nước Iphanho loan dự cuộc chiến tranh. — Nhiều tờ nhật-trình trong nước này nài xin chánh-phủ vào cuộc chiến tranh đặng binh vực binh Đồng-minh. Họ đồn rằng chính ông Caballero là cựu sứ thần tại Paris đã viết một bài về lý-tưởng ấy trong báo *Diario-Universal*.

Italie

Có tin tại thành Rome báo rằng những tàu trận nước này đã kéo neo trực chỉ Valona cho đặng hộ vực người xứ ấy khỏi tay kẻ thù phá hại.

Cũng còn nhiều tàu khác đang đi dọc theo mé biển truy tìm những tàu chở khí giới lậu và coi chừng các điều phạm trung lập nước Albanie.

CỰC-ĐÔNG (Extrême-Orient)

Trung-quốc

Đức giám quốc Viên-thế Khải và Đức giáo hoàng Benoit XV. — Đức giáo hoàng đã từ diên tin cho Viên-thế-Khải tỏ ý ngái muôn dự lo cho cả bên Âu-châu được thái-bình như xưa. Viên-thế-Khải liền đáp từ cho Đức giáo hoàng. Đoàn Viên-thế-Khải từ diên tin cho các sứ thần người thanh ở tại triều đình Hồng mao kinh-đô Paris, kinh đô Vienne, kinh đô Berlin, kinh đô Belgique và kinh đô nước Russie mà hỏi độ tinh ý chánh phủ các nước ấy thế nào đặng đáp từ cho Đức-giáo hoàng.

Viên-thế-Khải đã gởi tin giấy thép cho M. Hsia, là sứ thần người thanh tại chánh phủ Huê-kỳ hỏi thăm Đức giám-quốc Wilson ngái nghĩ lam sao về lý-tưởng Đức-giáo hoàng.

Viên-thế-Khải xem việc chiến tranh tại Giao-châu là việc rất trọng hệ. Tuy mỗi ngày có tin cáo cho ngài về các sự xây biển ở tại

Sơn-dông rằng người nhật đã cử chỉ nhiều điều bất lương, nhưng vậy ngài còn sợ sự ngoa ngôn, nên phải quan đại thần Ho-yen-Chouang đến tỉnh ấy đặng lấy luật nghiêm từ đặng cho minh bạch về quân nhật-bôn và quân allemand cử chỉ làm sao.

Viên-thế-Khải cũng có gởi châu-tri cho các quan đô đốc chư tỉnh lập số tàu về những sự lợi hại trong đường thương mại, việc tài chánh văn bản đã xây ra bên nước Tàu từ hôm có giặc bên Âu châu đến nay.

Cuộc diễu dương. — Các lái buôn Tàu tại Tsimo xin được phép chánh-phủ lập một hội Thánh-giá để đả lo chần thì thuốc men và nuôi các người allemand hoặc nhật-bôn bị thương tích.

Khéo tinh. — Quận đô đốc tỉnh Sơn-dông sai nhiều vị thông ngôn đi trải khắp tỉnh để nghe những lời dân sự đàm tiếu về việc chiến tranh cho đặng cư xử phân minh khỏi đều làm lạc.

Máy bay. — Từ khi nhật-bôn độ binh lên miền Long-Kéou, thì những phi công nhật-bôn thay phiên nhau ngày đêm bay trên không đặng độ binh tinh bên giặc như là tại Long-Kéou, Pindon, và Tsimo. Từ ngày 23 tháng octobre đến nay các phi công bay cao từ 8 trăm thước đến 1 ngàn 200 thước đặng độ thám sông Peicha-Ho và những vực đất ở về bờ tả sông ấy, nhờ đó mới thấy rõ các đồn lũy quân allemand tạ ra để kiên bế thành ngoại.

Có một cái máy bay đi độ lối Louikiang ở dưới hướng nam miền Peiho gặp súng pháo thủ allemand bắn lên, trúng cánh mà không hư hại chi.

Thiếu ăn. — Có tin giấy thép bên nước Nhật cho hay rằng quân allemand tại Giao-châu có dự trữ lương thảo đủ mà cự với giặc Nhật-bôn tới một năm. Nói vậy cũng chưa hẳn, vì có tin khác nói allemand đã khởi sự thiếu đồ ăn uống.

Có tin này vẫn chắc chắn là quân Nhật-bôn mỗi đêm có chặn bắt được những chiếc chài lên chở lương thảo qua ngang vòng vây đem bán cho quân allemand.

Người Nhật-bôn thấy có hai máy bay allemand đang liệng trên trời ở miền Tchikakéou

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tàn-văn giùm

dọ thám một vài chiếc đồng hồ rồi trở về trại tức thì.

Hai chiếc tàu trần allemand ở tại vịnh Lao-châu đang giải giáp, còn súng thì chở lên thành, quân lính ở tàu đang sửa chữa súng và nhận chìm hai chiếc tàu ấy.

Quần Nhứt-bồn nay đã vây dặng Giao-châu ở hướng bắc, bắc-đông và hướng nam. Chúng nó muốn chiếm thành còn y nguyên chứ không muốn bán phá. Chúng nó đã chặn đường nước suối ở Lisan không cho chảy vào thành đặng dân lấy nước uống. Bởi ấy quần allemand nay không còn bao nhiêu nước uống.

Singapore

Chánh-phủ Hồng-mao tại Singapore hôm mới khởi cuộc chiến tranh, đã bắt dặng một người allemand mà giam không cho ra khỏi thành. Vây tên ấy đặt giấy thép không giấy tại nhà nó mà thông tin với chiếc tàu *Em-den* và chiếc tàu *Koenisberg*, về những tàu buôn và tàu giặc vận động ngoài biển. ở hình-chính làm án nó 20 năm tù khổ sai.

VẠN-QUỐC (A l'Etranger)

Vở sự Trung lập.— Nước Pays-Bas, Danemark, Suisse, Suède, République argentine, Trung-quốc, République de Libéria, Mexique, Norvège, Venezuela cây các sứ thần nước mình đang hội ở kinh thành Paris tố cáo cho chánh-phủ langsa rằng sẽ hết lòng lo giữ sự trung lập trong lúc nước langsa và nước Allemagne đánh nhau.

CÔNG VĂN LƯỢC LỤC

(Actes officiels)

TỔNG THỐNG TOÀN-QUYỀN CHÍNH PHỦ
(Gouvernement Général)

BẮC-KỲ

Quan-toàn-Quyền Đông-dương
Thường thọ từ đảng bửu-tinh.

Chiếu theo chỉ dụ ngày 20 octobre 1911 định quyền hành quan Tổng-thống và sắp việc chánh trị và bộ họ trong Đông-dương:

Chiếu theo tờ châu-tri của quan Thượng-thor đề ngày 20 juin 1911:

Chiếu theo chỉ dụ ngày 13 mai 1905 hay về việc Vệ-sanh trong Đông-dương:

Chiếu theo lời nghị ngày 19 septembre 1905 định thể lệ về việc ban

hành chỉ dụ trên đây và như là điều thứ 16, nói khi nào có việc hiểm nghèo nguy cấp hay là không phương thể nào mà làm cho hết độc thì đồ mặc, bàn ghế và nhà cửa đều phải thiêu đốt ráo và chẳng bồi thường chi cho kẻ bị thiệt hại hết;

Thấy vì sự bó buộc trên đây làm cho sở Vệ-sanh coi về việc phòng ngừa các bệnh truyền nhiễm chẳng thì hành đặng đều chi hữu ích của nhà nước ra ơn ban cho con dân bốn quốc:

Theo lời bày tỏ của quan chánh Thanh-tra sở Vệ-sanh:

Hội Thường Xuyên Thượng-nghi-Viện through thóa.

NGHỊ ĐỊNH :

Độc điều định đổi các thể lệ nội điều thứ 16 lời nghị ngày 19 septembre 1905 ra như sau này:

Khi nào rõ biết quả quyết rằng hoặc nhà cửa bàn ghế cùng các món đồ chi khác của kẻ bị bệnh truyền nhiễm sẽ sanh chứng bệnh ấy cho kẻ khác, hoặc là không thể nào khử độc cho hết và nếu để lại thì là thiệt hại cho thiên hạ, thì phải đốt đi ráo.

Còn khi nào khử độc rồi và không chắc hết không và như giả đồ ấy mà rửa hơn công cuộc khử độc, thì cũng đốt đi nữa. Khi đốt các món đồ ấy rồi, trong con gấp và như giá tiền bồi thường chẳng đáng bao nhiêu, thì nhà nước định lấy; bằng không thì quan Nguyên-soái cùng quan Khâm-sứ sẽ làm lời nghị nhóm một hội riêng đặng định tiền bồi thường ấy cho kẻ bị thiệt hại.

Hanoi, le 8 Septembre 1914.
VAN VOLLENHOVEN.

NAM-KỲ

Châu-Tri

Quan Thống-đốc nhưt hạng các thuộc địa kiêm lãnh Nguyên-soái Nam-kỳ, gởi cho các quan Tham-biện chủ tỉnh.

Thường tờ bảm các làng chạy cho quan trên nói về việc những kẻ bị phạt vạ cùng phải trả các tiền sở phi mấy vụ kiện bên tòa làm không kĩ lưỡng chi hết. Lại có khi muốn cho khỏi mất công tra xét thị làng khai

nói « trốn biệt » hay là « không thể trả » tuy vậy chớ mấy người này còn ngu trong làng và cũng có đủ sức mà trả tiền ấy nữa.

Thường lệ các quan giám thủ không bó buộc những kẻ vi phạm trên đây, vì mắc tình theo lời làng khai; bởi vậy từ rày sắp tới hương chức làng phải tận lực trong việc hồn phận mình tra xét cho kĩ càng.

Tự hậu tôi xin quan lớn phải dạy xem xét và dạy khứng nhận các giấy tờ khai dối hay là làm việc không đặng tử tế.

GOURBEIL.

XÉT TẬT MÌNH

La connaissance de soi mêmes

II

Shy ra cho đến cùng kỳ lý thì thiệt cái lỗi đoàn thể ta làm hại cho phong tục cho sự tiến hóa vô cùng.

Người nước Nam ta có một nết do cách đoàn thể mà ra là cái tánh ỷ-lại nghĩa là người ta không biết tự-lập, cứ mong nhờ kẻ khác.

Nếu hai tay mình làm ra mà ăn thì nghĩ cho là một cái nhục, ai có được anh em chú bác hoặc con cháu làm nên cho mà nhờ thì lấy làm vinh hạnh, người làm nên cho họ nhờ cậy được thì lấy làm một nghĩa vụ danh giá.

Vì bởi một lý-trường ấy, cho nên trong xứ có nhiều người ở không ăn.

Trong một họ, có người làm quan hoặc có người giàu có thì từ ông bà cha mẹ chú bác anh em ai cũng trông cậy vào đó.

Ở bên Đại-pháp, chỉ trừ khi lúc còn nhỏ đại thì nhờ cha mẹ nuôi cho mà đi học. Còn lúc đã thành nhơn mà không lập thân được không dùng trí khôn được hoặc hai tay mà nuôi miệng thì coi mình như một giống sâu bọ ăn hại, lấy làm là một sự nhục nhã quá.

Còn như chú bác anh em thì thiệt là kiến giả nhưt phận, nếu phải đến giữa bàn tay mà nhờ đều gì thì lấy làm hổ thẹn vô cùng. Ai bất đắc dĩ mà phải đến nỗi ấy, thì cả họ khinh bỉ người ngoài chê cười. Đến như

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn giùm

may là không thể
mấy người này còn
cũng có đủ sức mà

quan giám thâu
trưng kê vi phạm trên
theo lời làng khai;
p tới tở hương chức
trọng việc bòn phận
kĩ càng.
quan lớn phải dạy
hững nhận các giấy
là làm việc không
GOURBEIL.

T MINH

ce de soi même)

đồng kỳ lý thì thiệt
là làm hại cho phong
áo vô cùng.

ta có một nết do
ra là cái tánh ỷ-lại
không biết tự-lập,
khác.

minh làm ra mà ăn
một cái nhọc, ai có
bạc hoặc còn cháu
nhỏ thì lấy làm vinh
nên cho họ nhờ cậy
một nghĩa vụ danh

-trường ấy, cho nên
u người ở không ăn
có người làm quan
lầu có thì từ ông bà
anh em ai cũng trông

ip, chỉ trừ khi lúc còn
cha mẹ nuôi cho mà
đã thành không mà
được không đưng trí
cệ hai tay mà nuôi
minh như một giống
lấy làm là một sự

bác anh em thì thiệt
phận, nếu phải đến
mà nhờ đều gì thì lấy
ò cùng. Ai bắt đắ dĩ
đi ấy, thì cả họ khinh
chê cười. Đến như

cha mẹ mà nuôi con lớn lên nó làm
ăn khá, mà mình vẫn nghèo thì nhiều
kể cứ giữ lấy nghề mọn của mình lò
rèn, thợ mộc cũng là, chớ không
chịu đưa hai tay trắng đến bảo mầy
phải nuôi tao. Vì dầu con thảo có
giúp đỡ cũng không thêm. Con tuy
rằng giàu có mà không dám mở
miệng mời song thân nghĩ đừng làm ăn
nữa, vì đã có con đây. Vài ba bữa lúc
thừa nhàn, thì từ chốn cửa cao nhà
đứng lên xe hơi hoặc xe song-mà mà
đến thăm song thân, chon bước vào
nơi mình sanh đẻ, nơi mẹ yêu mến
mình xưa, lòng lấy làm khoái lạc,
thấy cái ngách cửa mọn, cái hòn đá
vỡ tự như những cái miệng nhắc lại
cho mình cái công dưỡng giục, cái
sự quuyến luyến của cha mẹ khi xưa,
mà nhắc lại cho mình những cuộc
anh em giỡn cợt ngày trước, chớ
không có thị của, khi cái nền cũ
dầu.

Còn hỏi cha mẹ bình an, nghề nhà
có thành vượng chăng. Cha mẹ thì
hỏi con về việc hiền vinh. Trên trông
xuống thấy giàu sang thì mình mừng
cho mà chẳng cậy. Dưới ngó lên thấy
gầy kệch thì thương yêu mà lại qui.
Trừ ra khi cha mẹ già yếu, hoặc túng
bần lắm, bấy giờ mới chịu để cho con
trả nợ củi lao.

Thấy những tình qui báo như thế
rời lại nghĩ đến cái phong tục nước
nam ta thì không trách được, người
ta vẫn mình tiến bộ mà mình hủ bại
thối bỏ.

Người ta một người làm nên, như
giúp sức cho cả họ thêm cần mẫn.

Trong nhà có một người giàu, ai
cũng muốn làm nên giàu cho bằng
như người ấy, còn mình thì một
người làm nên thì nhiều kẻ trong gia
tộc thời bỏ nghề hèn tiền để trông
cậy vào một người ấy.

Nếu nước Nam ta mà cứ dôi cái
phong tục trông cậy nhờ nhau, thì
càng ngày trong nước càng thêm
giống sấu bọ, công nghệ không sao
thành được mà trong hàng thượng
lưu cũng sai mất cái đường hi-vọng.
Cách ấy cũng là một cách cho họ
hàng làng nước được nhờ mà chọn

cách hại, không chọn cách ích chung,
nên thành ra trong nước có một cái
lý tưởng thiệt thòi cho việc tiến hóa
xã hội mà bỏ mất cái lý tưởng rằng:
mỗi người trời sanh ra ở trong thế
gian phải dùng chơn tay hoặc kiến
thức mà làm nên việc hữu dụng cho
đời, là cái lý tưởng giúp nhau cho
mà làm ăn, giúp nhau cho mà học
hành, giúp nhau cho mà buôn bán,
chớ không giúp chớ nhau mà ăn
không.

XXX.

ÂU-CHÂU CHIẾN KÝ

(Histoire de la guerre européenne)
(D'APRÈS LE COURRIER D'HAIPHONG)(1)

VII

Ngày mồng 1 septembre. — Một
toàn binh mã-kị allemand kéo qua
phía rừng Compiègne bị quân mã-kị
Hong-mao chặn đường đánh lui và
mất hết 10 vị xúng đại-bác.

Có phi công allemand bay đến
thành Paris ném trái phá gần nhà
giấy xe lửa thành St-Lazare, và ở
ngã tư đường De la Paix và Hi-viện.

Ngày mồng 2 septembre. — Trận
thứ hai ở mặt đông nước Allemagne
quân ngalatr thua vì quân allemand
thình lình có quân đến tiếp ứng thành
ra nhiều người hơn bên quân nga.
Từ ấy đến giờ quân Nga cũng đã có
binh đến tiếp viện rồi. Lại có tin nói
quân Nga thắng quân nước Autriche ở
gần Lemberg, ba đạo quân Autriche
bị thua mất nhiều người lắm, quân
Nga lại thâu được 150 khẩu súng,
đánh luôn 7 ngày nữa bắt được 4
muôn quân nước Autriche đem cầm
tù.

Trước cửa Thanh-đảo binh nhựt
đã lấy đám Thất-đảo và vớt được 1
ngàn trái phá của quân allemand
thả nổi trên mặt biển. Chánh-phủ
langsa bữa nay dời xuống thành
Bordeaux cho tiện việc hành quân
vì tại Paris nay thành ra chỗ trung
ương cuộc trận đồ.

(1) Coi lại Lục-tính-tân-văn số 339 và số
345, 346, 347, 348, 349.

Ngày mồng 3 septembre. — Binh
Nga đánh vỡ binh nước Autriche
đang đóng xung quanh thành Lem-
berg và chiếm luôn thành ấy, quan
đô-thống Gallieni ra hiệu dụ cho dân
thành Paris cho đến khi-mỏn hơi.

Ngày mồng 4 septembre. — Binh
Ngalatr chiếm được thành Haliez là
một đất kỷ niệm của nước Autriche
ở trên sông Dniester về phía đông
nam thành Lemberg. Quân Hong-
mao mới mộ hiện bây giờ đã được
26 vạn. Quân allemand bỏ lối vây
thành Paris ở phía hữu mà kéo xuống
phía nam-đông thành Paris, chúng
nó cũng bỏ thành Compiègne và thành
Senlis mà lui vì sợ binh đồng-minh
đang kéo tới. Quan thủ-tướng Hong-
mao là ông Asquith diền thuyết tại
Gui-dan (Guidhall) nói trách nhiệm
việc giao chiến ngày nay duy ở
lại nước Allemagne gay ra và ông
ấy cũng phân với Hoàn-cầu về việc
Allemagne bội ước và cử chỉ tàn ác
quá.

Ngày mồng 5 septembre. — Ngoại
vụ bộ thượng thư Hong-mao báo rằng
chánh-phủ Hong-mao Langsa và Nga-
latur đã soạn thế với nhau không bên
nào được hòa riêng với nước Alle-
magne, phàm ai muốn ước điều gì
phải bàn với nhau, thuận cả mới
được. Thủ-quan soái-phủ Hong-mao
tư diền tin rằng 2 chiếc tàu tuần hạm
và 4 chiếc tàu-phá allemand đánh
chiếm 15 chiếc thuyền-chài (tàu
đánh cá) của người Hong-mao ở Bắc-
hải (mer du nord). Mấy thợ chài bị
giặc bắt giải về Huy-liem sa-phần
(Willehamshaffen).

Ngày mồng 6 septembre. — Trong
mấy trận đánh nhau với quân alle-
mand từ ngày 26 août đến giờ quân
Hong mao thiệt mất 15000 người,
nhưng quân allemand chết mất bằng
ba lần số ấy, mà quân Hong-mao
lại mới có 19.000 người sang tiếp ứng.
Quân Nga đánh với quân nước Au-
triche bắt được 5 ngàn quân ấy giải
về giam tù, vua nước Hong-mao gởi
lời ban khen tướng sĩ nơi chiến địa.

ân-văn giùm

Mỗi nhà thợ giãv thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Ngày mồng 7 septembre. — Một chiếc tuần hạm nhỏ của Hồng-mao tên Bát-phình-đơ (Pathfinde) to 3 ngàn tấn (tonnes) đựng trái phá thả nổi ở cách bờ biển phía đông nước Hồng-mao chìm tuốt, người trên tàu chết đuối sạch. Quân allemand chững thấy đường quân Langsa và Hồng-mao đông dài quá không bực nổi cho nên muốn bỏ vây mà đánh phía trước. Quân allemand thua ở tại thành St Quentin chính là quân liên tiếp của hậu quân allemand hiện bữa ấy đóng trước sông Marne.

Quân belges đánh quân allemand ở thành Malines, quân allemand mất 3 ngàn người kể và chết và bị thương. Quân belges tháo cống đê cho nước lụt vùng tràn lên khắp thành Malines súng lớn của quân allemand bị ngập cả, cả pháo đài thành Anvers bắn tủa ra quân allemand chết vô số. Kẻ còn sống lo leo mái nhà người treo lên cây mà trốn. Quân allemand bèn tìm phương trả thù, nỗ lực xa

đại bác phá hủy thành Danant và phòng hỏa thiêu cho mất tích.

Quân Ngalatr đánh vỡ 12 cơ quân autriche, ở về miệt thành Lemberg.

Ngày mồng 8 septembre. — Quân Nga thắng trận chiếm chỗ Mikolujoff và Ravaruska, lấy cả vạt đất Galicie làm thuộc địa Nga. Còn quân allemand bị quân Đồng-minh đánh riết cự không lại bèn trở qua sông Marne. Quân Langsa chặn kịp bắt được nhiều thàng giặc. Trót đường trận số người allemand chết tình không hết.

Tam quân đóng ở miền Alsace đang cầm đồng.

Chánh-phủ Thiên-trước gọi sang bên tây 7 vạn lính dặng đánh giúp quân Đồng-minh. Khi các nghị viên nghe đọc tờ dân Thiên-trước xin tòng chính và gọi bạc chặn thì giữa Hội đồng-thứ dân thì ai nấy đều vỗ tay khen ngợi Đức vua Hồng mao có gọi lời cảm ơn chánh-phủ Thiên-trước vì

lòng trung nghĩa với Tổ-quốc thế ấy.

Ngày mồng 9 septembre. — Quan thống-tướng Joffre tư cho tướng sĩ tam quân biết đã đến thì giờ diệt tử chúng tặc. Vãn giặc allemand có cặm tụ làm dấu đường tiến bộ đã được hơn 160 ngàn thước. thì trong ít lâu đây quân langsa đành lui nó từ nam chỉ bắt.

Ngày mồng 10 septembre. — Có 6 vạn quân allemand vội và đến tiếp ứng dâm allemand bị bại trận trong địa phận Langsa. Quân Hồng-mao sang qua sông Marne rượt theo quân allemand nó chạy trốn xa hơn 100 ngàn thước. Tại Tomazovo quân nước Autriche thua quân Nga-la-tu. Đạo quân Autriche và allemand ở miền Luru-bá-linh (Lublin) bị Nga đánh chết nhiều đạo ấy bây giờ chỉ đứng-phòng ngự, không dám khơi chiến.

NÔNG VỤ TÙNG ĐÀM

(Choses Agricoles)

TẠP CHƯƠNG LUẬN

(Sur quelques cultures secondaires)

Chư vị khán quan ai ai cũng tăng rõ biết vì đã đập tới rồi, phẩm hề chuyên trồng-tría một món một như xứ Namkỳ ta, chỉ làm có một nghề ruộng lúa mà thôi, thì là nguy lắm, như may dặng mùa thì tác dụng, đầu mùa trước có mang nợ-nần cũng có phương mà gỡ dặng; còn như chẳng may mà thất mùa, thiệt là khôn hại, mà nhưt là mấy mùa trước cũng đã thất luôn, hay là tầm thường thì lại càng thêm nguy nữa. Có nhiều chỗ đất sâu, chỉ làm ruộng dặng mà thôi, thì không thể nào mà trao trở dặng, duy còn có một phương, là lo làm sao mà giữ cho dặng mùa thường, hoặc dùng phép lọc lựa lúa giống, hoặc là bỏ phân bón tro cho tốt đất. Nhưng vậy cũng có nhiều chỗ khác đất gò, đất giồng, khó ráo quá làm lúa không dặng, thì ta hãy làm giống khác, ấy gọi là tạp chương, trồng xen kẻ. Vậy xin luận biện nghề tạp chương Cho chư vị nhân lãm.

Trước hết chúng tôi xin đề dẹp lại các nghề trồng-tría có nhiều lợi làm kể theo mùa lúa, như là thuốc, đậu, dưa, bắp và các món hàng bông thì cũng tế ít nhiều, nhưng mà phải thất nhon công nhiều, phải bỏ phân tro cho phủ phê, lờ vì qua mùa lúa rồi thì đất đã hết phân. Còn nhiều việc khác, như trồng cây ăn trái thì ít tốn công



— Cậu lính Hai-mươi-ba này thiệt là lịch sự trai!
 — Vạy chớ, mầy không thấy nó cứ hút thừ thuốc DOLLAR
 hoài sao?

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tình-tân-văn giùm

Quốc thế ấy.
 Septembre.— Quan
 tr cho tướng sĩ
 thì giờ diệt từ
 allemand có cầm
 tiên bộ đã được
 thì trong ít lâu
 anh lui nó từ nam

Septembre.— Có 6
 d vội vã đến tiếp
 bị bại trận trong
 Quân Hồng-mao
 ne rượt theo quân
 trốn xa hơn 100
 Tomazovo quân
 quân Nga-la-tư.
 he và allemand ở
 (Lublin) bị Nga
 đạo ấy bây giờ chỉ
 không dám khơi

TÙNG ĐÀM

(Agricoles)

ÔNG LUẬN

(Cultures secondaires)

ai cũng làng rõ biết
 nam hệ chuyên trồng-
 như xứ Nam-kỳ ta, chỉ
 động lúa mà thôi, thì là
 dạng mùa thì tức dụng,
 mang no-nân cũng có
 ; còn như chẳng may
 là khôn hại, mà như là
 ng đã thất luôn, hay là
 càng thêm nguy nữa. Có
 chỉ làm ruộng dặng mà
 nào mà trao trở dặng,
 ương, là lo làm sao mà
 thường, hoặc dưng phép
 hoặc là bỏ phân bỏ tro
 vậy cũng có nhiều chỗ
 giống, khó rạo quá làm
 i ta hãy làm giống khác.
 ồng, trồng xen kẻ. Vậy
 hệ tạp chủng. Cho chư
 ng tới xin để dẹp lại các
 ó nhiều nơi làm kể theo
 thuốc, đậu, dưa, bắp và
 ồng thì cũng ít nhiều,
 ất hơn cũng nhiều, phải
 phủ phê, bởi vì qua mùa
 hết phân. Còn nhiều việc
 cây ăn trái thì ít tốn công

van-quên, mà mỗi năm mỗi sanh lợi giúp
 đỡ phụ thêm về việc gia-dinh.

Ấy cũng vì chủ ý giúp cho chư vị khản
 quan có thêm một mối lợi mới, cho nên
 chúng tôi xin phép khuyến giải việc trồng
 Cà-phê, đã đề mà lại lời.

Cà-phê dễ kiếm giống, hoặc nơi mấy nhà
 có trồng, hoặc là trong Sở-thú cũng có cây
 con, mua về trồng đất gi cũng chịu. Đất
 dốc có pha đất sét, im và sâu thì chịu lắm.
 nhưng vậy đất giồng, đất viên-lang, đất
 mang-cục có khai mương rãnh nó cũng
 chịu; lại như trồng theo đất xám mới vỡ
 nó cũng tốt. Mà như là trồng ít ít xen theo
 trong vườn để vun quén san sóc thì lại
 càng hay hơn.

Cà-phê có nhiều thứ, mà bắt câu là thứ
 nào cũng trồng theo một cách, là phải bỏ
 phân cho nhiều, ít nữa một năm một lần,
 và giữ đất gốc cho sạch, phát cỏ luôn luôn
 rồi vun gốc lại, tũ là khó đề mục lần lần.
 Cuối hai năm thì đã có trái ít nhiều, qua
 đặng bốn năm thì mỗi cây hái đặng nửa
 cây thì mỗi tuần lễ hái đặng một cân (une
 kilo) lột vỏ phơi khô rồi sẵn sàng rang xay
 mà uống. Bên xứ Antilles có thứ cà-phê
 tiếng, là cà-phê Martinique như trồng 100
 cây thì mỗi tuần lễ hái đặng một cân (une
 livre) uống đủ một nhà. Ấy vậy như trồng
 mà gia dụng thì nên trồng một mô sân sóc
 kỹ càng, lối xung quanh nhà, đã lợi mà lại
 thêm có món giá vị, bởi vì chẳng chi thom
 ngọt ngào cho bằng bông Cà-phê, và đến
 lúc trái chín đỏ lỏm xen lỏn với lá xanh
 ri xem nên đẹp mắt.

Còn như ai muốn trồng lớn thì cũng cứ
 noi theo một lẽ lời.

Trước hết những Cà-phê đem về trồng
 trong xứ Nam-kỳ có nhiều thứ, mà lựa lọc
 gộp lại làm hai giống gốc. Một giống cà-phê
 cấp (arabie) là thứ cà-phê tiếng Moka, hạt
 nhỏ mà tròn mùi thơm gắt. Trong Sở-thú
 có giống, không dặng mạnh cho lắm, giá
 bán rẻ, ương sẵn đã dặng ít tháng rồi,
 mua về trồng liền dặng. Nếu muốn trồng
 mà bán xuất cảng thì phải biết chọn Caphê
 lộn lao nhiều thứ người ta chê, cũng như
 gạo không điều hạt vậy.

Còn một giống Caphê mạnh cây hơn hết
 các giống, gọi là Caphê Libéria, là đã lớn
 mà trồng lâu năm cây cũng cao lớn, chớ
 chẳng phải như các thứ khác nhỏ cây. Ca-
 phê Libéria nhiều trái lắm, mà ít ngon. Nó
 chất hơn và ít thơm hơn. Nhưng mà nếu
 để nó cho thiệt khô thiệt củ cho dặng hai
 năm, dưng nguyên trái trong tin, dưng lột
 vỏ, thì nó cũng ngon chẳng thua gì mấy
 thứ Caphê khác. Caphê Libéria lại bán rẻ
 giá hơn, mà nhờ nó dặng nhiều trái, lại
 như có trồng nhiều thì cũng ít hay có bệnh
 hơn các loại khác, mà như là bệnh chể trẻ.
 Vì cơ ấy cho nên người ta mới dạy phép
 tiếp-móc, nghĩa là trồng tháp giống Libéria
 lại với các giống khác khó trồng. Giống

nào khó cũng vậy, hễ tháp rồi thì hết có
 chứng bệnh chết rễ, mà nó cũng còn giữ
 lấy cái sự ngon của nó vậy. Trong Sở-thú
 có bán thứ cây đã tháp sẵn rồi, mà và
 chẳng cũng có thứ các thứ hạt, cho nên
 mình mua về gieo rồi tháp thử mà coi
 cũng dặng. Cách tháp cây có ý một thì thi
 cũng dễ.

Muốn gieo hạt Caphê thì trước hết phải
 lấy cho hết cái com đồ đi, để cho nó khô
 một vài bữa, rồi sắp hàng nó trong cát
 ướt, nhào xuống vừa hơi hơi ít nữa mọc
 lên rồi, mấy lá nhỏ đầu vừa lú và hái cái
 tếp hạt nó đã xầu héo rồi, thì phải bứng ra
 mà cấy vào ương. Caphê có rễ cái cho nên
 phải lấy giỏ tre sâu cho dặng ba tấc rưỡi,
 bốn tấc tây mà cấy đề qua mùa mưa sau,
 bởi vì trái Caphê thường khi sự chín đầu
 mùa nắng.

Cách tiếp mọc

Như tháp con Caphê, thì phải gieo hai
 hạt một giỏ, một hạt Libéria trước, đợi nó
 vừa lên rồi gieo một hạt moka một bên
 cách xa hết sức chừng một phân tây. Đến
 chừng hai cây nó cao dặng vừa một tấc
 rưỡi, lấy dao nhỏ cho bẻ bớt hai miếng
 vô dục theo bề đứng chừng 6 phân tây,
 mỗi cây mỗi miếng cho ngang nhau. Hạt
 vô thì phải nao cho hết cái com nhót cho
 tới thịt. Rồi rấp hai cây lại cho khít nhau,
 hai chỗ hót da úp chồng lại với nhau, lấy
 dây chuối hay là nhợ mà quấn cột lại cho
 chặt. Cách ít tuần hai cây đã liền da lại
 với nhau, rồi thì lấy dao mà cắt cho ngang
 cây Caphê Libéria thân trên chỗ cắt dây
 một thì. Còn cây moka thì để vậy cũng
 dặng, mà càng có ích cho cây con còn lại,
 vì có hai gốc thì mau lớn hơn, và có hai
 rễ cái thì vững hơn. Đến sau đã đem ra
 trồng rồi, mà như có sanh bệnh thối rễ ra,
 thì gốc m-ka chết, chớ còn gốc Libéria
 tháp vô ngọn moka không có hề chi hết
 cả.

Caphê con Libéria tháp như vậy trồng
 lợi lắm, nhưng mà nếu không kiểm cho
 dặng nhiều đủ thì lựa giống nào đó mà
 trồng cũng dặng.

Trồng thế nào cũng phải chớ quên đều
 cội rễ này là nếu muốn caphê có trái nhiều
 thì phải bỏ phân cho nó mỗi cây một năm
 chừng 30 kilos, hoặc phân ngựa, phân bò,
 phân trâu cho thiệt thục, hoặc là phân củ
 trộn lộn lao lại càng tốt. Ấy vậy muốn
 trồng Caphê lớn thì phải nuôi súc vật cho
 nhiều, cho có phân đủ mà dưng, chớ đi
 mua phân người ta bán thì rẻ ra mắc quá.
 Ngoài hắc kỹ có một ít sở trồng caphê dặng
 lắm, là mỗi sở có nuôi súc vật hơn 2000
 con.

Như trồng ít theo trong vườn thì chẳng
 lo gì thiếu phân; chớ như trồng lớn thì
 phải liệu sức, có phân bao nhiêu thì trồng
 theo cho vừa bấy nhiêu đất mà thôi.

(Sưu sẽ tiếp theo)

TRÍCH CẨM TẬP BIÊN
 (Mélanges littéraires et Scientifiques)

KIM VÂN KIỀU TÂN GIẢI
 (Poème de Kim-Vân-Kiều)

1606 Hai tình ven về hòa hai,
 1607 Chẳng trong chân gối, cũng ngoài cầm thơ.
 1608 (Khi chén rượu khi cuộc cờ,
 1609 (Khi xem hoa nở, khi chờ trăng lên.
 1610 (Ba san đã phủ mười nguyên,
 1611 (Duyên đôi lứa cũng là duyên bạn, hay.
 1612 (Nhớ lời lập một am mây,
 1613 (Sai người thân thích rước thầy Giặc-duyên.
 1614 (Đến thì đóng cửa cài then,
 1615 (Rêu trùm trên ngạch, cỏ lên mái nhà.
 1616 (Sư đã hái thuốc phương xa,
 1617 (Mây bay hạt lạnh biết là tìm đâu.
 1618 (Nặng vì chú nghĩa xưa sau,
 1619 (Tiền am cứ giữ hương đầu hôm mai.
 1620 (Một nhà phước lộc gồm hai,
 1621 (Ngàn năm đặc đặc quan giai lần lần.
 1622 (Thừa gia chẳng hết năng Văn,
 1623 (Vườn xuân phủ nguyệt vào thân.
 1624 (Một cây kiêu mịch, một sân què hèn.
 1625 (Phong lưu phú qui ai bi,
 1626 (Trời kia đã bắt làm người có thân
 1627 (Vườn xuân phủ nguyệt vào thân
 1628 (Cho thanh cao mới được phần thanh cao.
 1629 (Cổ đầu thiên vị người nào,
 1630 (Chữ tài chữ mệnh đối đầu cao cả hai.
 1631 (Cổ tài mà cây chỉ tài,
 1632 (Chữ tài liền với chữ tai một vần.
 1633 (Đã mang lấy phước vào thân,
 1634 (Cũng đừng trách lẫn trời gần trời xa.
 1635 (Thiện căn ở tại lòng ta,
 1636 (Chữ tâm kia mới bằng ba chữ tài.
 1637 (Tội què lại lượm đồng dài,
 1638 (Mùa vui cũng được một vài trống canh.
 1639 (1606) Đó hai tình đều là ven về
 1640 cả hai, tuy trong không cùng một
 1641 miền, chung một gối, như nghĩa phu
 1642 thê, mà ngoài thì hòa tiếng sắt, ngâm
 1643 câu thơ, khác thì tình bằng hữu.
 1644 (1607) Nào, khi buồn chén rượu,
 1645 lúc vui cuộc cờ, khi thì vườn cảnh
 1646 dắc nhau coi hoa nở, lúc thì hiền
 1647 tây giót chén đợi trăng lên.
 1648 (1608) Thiệt là trên hòn đá tam
 1649 sanh đã phủ nguyên ngũ thê, đầu là
 1650 duyên đôi lứa, nhưng chẳng khác
 1651 chi như bằng hữu chí tình.
 1652 (1609) Đây là Tùy-Kiều tái hồi

Kim-Trọng, đã đẹp duyên yên phận đầu dây cả rồi, bèn nhớ lời xưa mà lập một am-mây, sai người rước An-sư là bà vải Giác, đặng cùng nhau sớm trưa cầu kinh tiếng kệ, tiêu thọ cái phước thanh nhàn.

(1610) Chẳng dè đầu bà ta như Đại-sĩ hóa thân, không cầu báo đáp nên đến nơi thì chùa đã đóng cửa gài then, bỏ phật ngồi chơ đó, rêu mọc trùm trên ngạch, cỏ leo lấp mái nhà, chớ chẳng thấy tiếng người cầu kinh đầu hết.

(1611) Hỏi ra thì sư-bà người đã đeo bầu quây níp, hai thuốc phương xa, như mây bay hạc lạnh còn biết tông tích ở nơi mô.

(1612) Nàng Kiều nhớ nghĩa người cứu mình trong khi mây trời bèo tấp, nên sớm trưa vẫn phải lên am mà đưng quả cúng, thắp tâm hương, dâng niệm nam-vô-thập-phương-chư-phật.

(1613) Từ rày, một nhà phước lộc, rất được kiểm toàn, tấn tước thăng quan, dầu ngàn năm dây dưa vẫn còn dài đặc đặc.

(1614) Thừa gia chẳng những một nàng Vân mà thôi đầu, một người lý như cây Tiêu-mộc, rồi con con cháu cháu, chẳng khác chi lang quế đầy sân.

(1615) Thôi cái phong lưu này, cái phú qui này, kẻ tâm thường tu mấy đời cho được, thiệt là vườn xuân một cửa, bia tạc ngàn thu.

(1616) Nghĩ cho kỹ chẳng qua muốn sự là tại trời cả, trời đã bắt người ta sanh ra, thì phải có hình hài, đặng đứng lam mờ nhìn cho tạo-hóa.

(1617) Nền trời bắt sao thì chịu vậy, bắt phải phong tu ần khốn đốn, dầu trốn đầu cũng không khỏi khốn đốn phong trần, cho phú qui phong lưu, dầu làm sao cũng lại được phong lưu phú qui.

(1618) Vay trời mới rất là công mình tốt bực, chớ chẳng thiên vị người nào hết, có tài thì không mạng, có mạng thì không tài, đó là tạo-hóa đã chia đều nhau như vậy.

(1619) Người ta có tài, chớ nên ý tài mà làm bậy, kia chữ tài là cũng chung một vận với chữ tai đó mà thôi.

(1620) Trót đã đa mang lấy chữ tài

ting vào đến thân, thì cũng không nên trách lẫn trời gần trời xa cho thêm mệt.


(1621) Phạm việc gì cũng phải lấy thiện căn ở trong lòng con người ta làm gốc, chớ chữ tâm kia còn tốt bằng ba chữ tài, vậy.

(1622) Đầy người làm truyện này tự khiêm là lật lượm dong dãi, nôm na chơi cợt, đặng cho người ta làm thích tình nhả thú, tiêu khiển cũng được một vài trống canh.

CHUNG

萬春隆內

門牌壹拾玖號



任啟詠花苑街

記為魚金

萬和染坊謹白

啟者本號精染烏布及三缸布等久洗不變與市上所兌不同馳名歷久布面有蓋白粉印並有鐵印內標為近來奸商混假日熾特加金魚標為記諸君光顧請認內外標庶不致誤馬

VẢI ĐEN VÀ VẢI TAM-CÔNG

BIỆU

VẠN-HÒA

CỬA TIỆM BIỆU

Vạn-Xuân-Long

Chợ lớn, đường Huế-Viên, số 19

BẠCH

cùng chư quới khách rõ :

Từ năm 1897 tại tiệm tôi có nhuộm vải đen và vải tam-công, dùng thứ vải tốt mà nhuộm cho nên màu nó tốt tươi, dầu mưa nắng cũng chẳng phai dạng, giặt thế nào cũng không trở. Sánh với các thứ vải bán nơi tiệm khác thì nó tốt hơn xa lắm. Chư quới khách trong Lục-Tỉnh đều rõ biết.

Nay tôi lại ráng công làm cho hơn khi trước và lại bán giá rẻ hơn.

Tôi muốn cho hiệu tiệm tôi rạng danh, chẳng phải là lo cần lợi ma thôi.

Xin các quới khách chiếu cố mua thử mà dùng thì mới rõ biết là sự thật.

Cũng có kẻ giả mạo hiệu vải của tôi nên tôi phải làm giấy riêng mà đề trong vải này có hình con cá « kim ngư » màu xanh và lại có hình của tôi ấn hành, đặng chư quới khách xem trông mà khỏi lầm sự giả mạo.

VẠN-XUÂN-LONG, KINH.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

HÃY MUA MÀ ĐỌC TRUYỆN TIỀN CẢN BẢO HẬU

Cuốn nhì in rồi. 0 \$ 80

TÂY THIÊN NHỨT KIẾP

(Sư tích giặc Âu-châu)

Trong ngày 16 Novembre này

phát ra ba thứ, mỗi thứ. 0 \$ 40

Sau còn ra nữa. — **Hãy làm!**

Saigon và Luc-châu tiệm nào cũng có bán.

THƠ TIN VÀNG LẠI

(Petites correspondances)

Ông **Phùng Chiêu** là Chánh Ban nước Quận-Đông tại Vinhlong, số hiệu 2485, xin rao cho ai nấy được hay rằng tiền bạc nợ nần con ông tên là **Phùng Giang**, số hiệu 132609, làm ra không có tên ông đứng bảo lãnh thì ông chẳng hề trả, vì **Phùng-Giang** đã làm nhiều điều bất hiếu cho nên kể từ ngày in lời rao này ông **Phùng Chiêu** không nhình đến nó nữa.

PHÙNG CHIÊU,

Chef de la Congrégation

de Canton à Vinhlong, N° A 2485

LỜI RAO

Kính cùng lực châu quân lữ và quý quan qui khách được hay, nay tôi có lập tiệm ngủ và cúp tóc hiệu là **Dương-Huê-Vinh-Phát** tại chợ chánh Saigon, đường Espagne môn bài 237 góc đường Bourdais.

Xin quý quan qui khách trường tình đồng ban cùng nhau, nhơn khi có dịp đến Saigon, thì xin mời quý quan dời gót lối tiệm tôi mà nghỉ, đã có sẵn phòng vì mát mẻ và sạch sẽ lắm, phòng xây vách gạch chẳng có nóng nực như mấy chỗ vách ván, mà giá tiền lại rẻ hơn mấy chỗ khác.

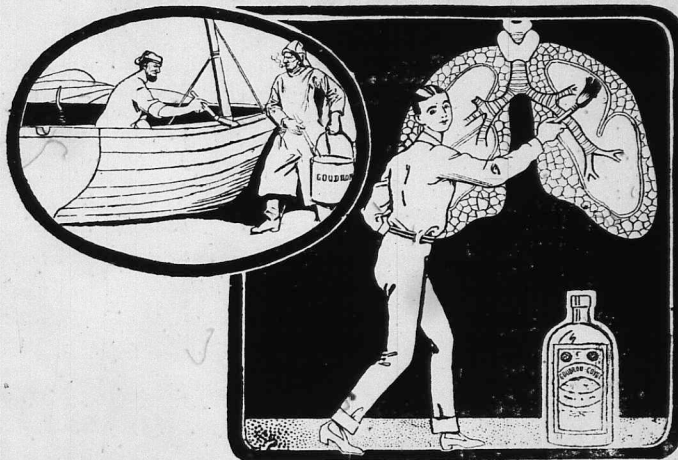
Lại phòng cúp tóc đã có sẵn tay thợ anh danh, cúp nhiều cách khéo léo, và mai mắn le làng, khỏi nhọc sắc qui quan ngồi lâu.

Bởi vậy cho nên chừng nào quý quan có dịp đến Saigon, xin rộng lòng tưởng lối, và dời gót đến giúp nhau, cho cuộc lần bộ mau thành tựu. Thiết tôi hết lòng cảm nghĩa chẳng cùng, lời sẵn lòng lo lắng cho vĩa ị quý quan qui khách chẳng sai.

Nay kính.

NGUYỄN-VĂN-BÁU đit DƯƠNG-HUÊ.

Thợ biển dùng dầu hắc mà sơn thuyền dặng cự với sóng cho thuyền lâu mục thì cũng như người hay giữ việc vệ-sanh dùng thuốc **GOUDRON-GUYOT** mà sơn phổi dặng cự với bệnh ho lao, ho tởn, ho gió vậy.



Nếu mỗi bữa ăn mà uống một muỗng nhỏ thuốc **Goudron-Guyot** trộn với một ly nước thì đủ mà trừ tuyệt bệnh ho gió và ho tởn. Dầu cho bệnh trầm trọng thế mà uống nó cũng hết.

Khi nào có ho lao dặng nó thì mau lành bệnh, chẳng sai, vì thuốc **Goudron-Guyot** đi tới đâu thì giết tế vi chỉ trùng tới đó.

Muốn cho mau hết bệnh thì khá đừng có mua đồ giả, phải nài cho dặng thứ thuốc **Goudron-Guyot** thiệt mới mua.

Hãy coi ngoài nhãn, có tên ông **Guyot** in bằng chữ lớn và ký tên ba màu siêm, xanh, đỏ in xéo xéo. Trữ tại Maison Frère, môn bài số 19, đường Jacob, kinh-đô Paris.

Một ve gia tu 0 \$ 90.

Ai uống thuốc nước **Goudron-Guyot** chẳng dặng thì nên dùng mỗi bữa ăn vài hoản thuốc **Guyot**. Thuốc này làm bằng tinh-ba cây hải-tăng tại xứ Náo-oi (Norvège). Thứ thiệt thì hoản nó trắng và có in tên ông **Guyot** bằng mực đen

Một ve gia tu 1 \$ 10

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dặng chủ tiệm là **G. RENOUX** nhưt hàng bảo-tế-sư, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp A, chủ tiệm là **SOLIRÈNE**, Chợ-lớn.

CHƯ VỊ ĐÀ GỜ BẠC

Đón quan lấy làm cảm ơn chư vị kể ra sau này, vì ce lòng tôi gởi mandat bạc đến trả tiền mua nhứt-trình cho Bồn quán; ấy là sự giúp cho Bồn quán mà lo đều lưu ích mới mang cuộc yên mình

Số phát nhứt-trình	Số mandat
35 Đ. Phanthiết	Mandat 6 \$ 252815
287 H.H.K. Bentre.	2 599571
1636 V.V.N. Pnompenh	3 591749
1225 L.V.N. Tânan	6 542682
777 N.V.V. Mytho	6 252739
418 P.C.T. Traon	Timbres 1
601 Q. Giadinh.	Bạc mặt 5
1096 P.B. Đakao	5

THUỐC-SẮT BỒ HUYẾT

VIÊN TRẮNG

HIỆT CON HƯƠNG

của thầy **RABUTEAU** là Y-khoa tiến sĩ chế



Thuốc viên này bổ huyết rất thần hiệu, đã nổi tiếng trong thiên hạ, dầu dầu cũng biết, không có thứ thuốc nào hay hơn nữa. Người ta khỏe mạnh hay là đau yếu đều do tại huyết vượng hay là huyết suy: Huyết mà vượng thì tinh thần mỗi ngày một vượng,

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

huyết mà suy thì hình thể càng ngày càng liệt, phải hao mòn, còm cõi, kém sắc, xấu xa, hơi trở trời thì ốm đần, nếu sợ thất dưỡng thì phải không thiếu chứng bệnh gì nữa.

Vậy thì con người muốn được mạnh khỏe phải lấy sự bổ huyết làm trọng, chứ có để cho huyết kém đi.

Đã mười năm nay, nhiều thầy thuốc danh-y khảo cứu xem cái huyết-chất đối với những huyết-chất trong các phẩm vật mình ăn, nó thế nào, đáng mà tìm phương bổ huyết, nhưng chưa có phương nào là thiếp nghiệm.

Nay ở thành Paris, kinh-đô nước Langsa, mới có thầy Rabuteau cũng là một tay danh-y, thông thái bác học có tiếng lừng lẫy. Thầy Rabuteau thi nghiệm mãi mới chế ra được thứ thuốc viên này đúng cơ-khi riêng mà chế. Thứ thuốc thật thần hiệu, nên mới đem ra bán mà cứu thiên hạ.

Các nước Langsa cũng đã nhiều danh-y ở ông xét nghiệm, ông nào cũng phải chịu thuốc này là đáng thần hiệu, trị được nhiều chứng bệnh lắm.

Có nhiều người ốm, uống thuốc này vào tr nên thấy linh thần thịnh phát khi huyết sung vượng, thân thể khương cường, mặt mày tươi tốt lại hơn khi chưa mắc bệnh.

Thuốc này lại Chanh-phủ nước Langsa cấp vận-bằng-siêu tạo, không ai được mạo chế. Thật là một bài vạn ứng, song thần hiệu như là khi trị những bệnh này:

Đàn bà, con gái kém huyết gây môn, không điều kinh, sản hậu. Đàn-bà chữa thì uống nó thật hay.

Đàn ông thì bất câu già trẻ, hề phải bệnh gì thuốc về huyết, như là lao khải (ho), khi suyễn, linh thần buồn bã, không muốn làm lụng đi đứng gì, sắc mặt không được tươi, cũng những người phải bệnh lâm mới khỏi, thì uống thuốc này thật hay.

Lại những sang giới (ghê chốc) lở loét, ban chần chằng nhạc, cũng là những chứng khác ngoài da, do trong máu mà ra, thuốc này cũng hiệu lắm.

Cách dùng: - Thuốc viên này phải chừa với một ngậm nước lã, bữa sớm và bữa hôm uống thuốc rồi ăn cơm.

Tuần lễ đầu mỗi lần uống hai viên, tuần sau uống ba viên, tuần sau nữa uống đến bốn viên, rồi cứ mỗi bữa bốn viên mà uống mãi đừng thêm nữa.

Trữ tại tiệm thuốc Thượng-dãng, G. RENOUX nhưt hạng bảo-tê-sur. Sa gon trước rạp hát tây

Mỗi ve 60 viên, giá bán 0 \$ 80

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. - SAIGON

KIM-VÂN-KIỀU, ông P. Trương vinh-Ky
in lại rồi
Không hình 1\$00 | Có hình 2\$00 | Tiền gởi 0\$10

HÃY LÀM CHO HUYẾT TINH KHIẾT
THÌ PHẢI UỐNG THUỐC
"SALSEPAREILLE DE GRIMAULT & C^{ie}"
(Salsepareille Parisienne)

Thuốc "Salsepareille de Grimault & C^{ie}" đã hiệu nghiệm hơn bốn chục năm nay, bệnh ngoại khoa là ghê, nhọt, mụn, v. v. đều chữa được cả, đáng làm cho máu tinh khiết.

Grimault & C^{ie}, ở đường Vivienne số 8, Paris, và trong các tiệm thuốc to có bán.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dãng, chủ tiệm là G. RENOUX nhưt hạng bảo-tê-sur, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-bình, môn bài số 215, Chợ lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

TRƯỜNG SANH
VẠN BỆNH.

HỒI XUÂN
PHẢN NHƯỢC
VI CƯỜNG

NHỜ BỞI
THUỐC RƯỢU
HIỆU



Có trữ tại
tiệm thuốc
Thượng-dãng
chủ tiệm là
G. RENOUX
nhưt hạng
bảo-tê-sur, SAIGON
trước rạp hát langsa

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-bình, môn bài số 215, Chợ lớn, ngang nhà giấy xe lửa

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tinh-tân-vân giùm

BIẾT
T & C^{IE}"

hiệu nghiệm
nhọt, mực,

nước to có bán.

X nhưt hạng
hấp-Á, đường
lớn.

NGIII



ng nhà giấy xe lửa

n giùm

CÓ MỘT MINH HÃNG NÀY TRƯỞNG TRONG CẢ ĐÔNG DƯƠNG

Bán các hàng đều
lã thương hang

Khi có mua phải
nài người bán

MẤY HIỆU SAU ĐÂY



SAIGON. — 34, ĐƯỜNG CHARNER 34. — SAIGON

Extrait du Bulletin de la Chambre de Commerce de Saigon

THƯƠNG TRƯỜNG

(Renseignements commerciaux)

Bao bố từ			RƯỢU (vins et liqueurs)			Saucissons Lyon (dầu)			10 kilos		
Bao n° 2 cân nôi 1 kilog	100	26.50	Condensé Salva crémé	48 hộp	21.00	id. Arles	id.	id.	id.	50.00	
id. 3 id. 0.850	id.	23.00	Condensé écramé Salva	id.	19.00	id. Sagou	id.	id.	id.	42.00	
id. 4 id. 0.800	id.	19.00	Lepelletier	48 hộp nhỏ	42.00	En perles	1 ta	6.00	id.	6.00	
Jambon d'York extra (đuôi heo)	1 cân	0.60	Bột sữa Parlane lactée Nestlé	24 hộp nhỏ	21.00	En farine	id.	id.	id.	id.	
Jambon « Lethem »	id.	0.63	Noix d'arec sèches	12 hộp	19.00	Đường	id.	id.	id.	id.	
Sữa bò	48 hộp	8.00	Đầu lửa	50 hộp	70.00	Brut cristallisé	100 kilos	19.50-20.00	id.	27.00-29.00	
Condensé Nestlé avec sucre	id.	8.00	Indes (Chà-và) Dragon	1 thùng	4.75	Raffiné en pains	id.	25.00	id.	10.00	
Condensé Nestlé sans sucre	id.	10.20	Néerlandais	id.	4.85	Cassé en boîte	id.	10.00	id.	10.50	
Condensé La petite Fermière de fabrication française	id.	8.00	ses	id.	4.40	Bâtardé en poudre	id.	10.50	id.	29.50	
Naturel Natura	id.	8.00	Huê-kỳ	id.	5.05	Vergeoise	id.	12.25	id.	53.00	
Sterilisé pur, marque Ours	id.	9.00	Amérique	id.	4.60	Sucre scié C. Say	60 kilos	12.25	id.	25.00	
Sterilisé condensé	id.	9.00	Essence Shell	id.	20 f 00	Abéille	60 kilos	55.00	id.	55.00	
Naturel sans sucre	id.	8.00	Sardines (cá niô)	1 thùng	19.50-30.00	Blarde blanchi St-Louis	60 kilos	55.00	id.	36.60	
Norvégien Dahl	id.	9.00	En boîte 1/2	id.	27.00-40.00	St.-Louis	100 kilos	36.60	id.	36.60	
Naturel de la Croix Rouge	48 hộp nhỏ	25.00	En boîte 1/4	id.	27.00-40.00	Savon de Marseille (11-bong)	id.	36.60	Thuốc gỗ	1 kilo	3.30-3.40
						Tabacs Français de la Régie	25 kilos	50.00	id. Alger (globe)	id.	41.00
						id. id. (Gaulois)	id.	45.00	id. id. (Dollars)	id.	45.00

Mỗi nhà thơ giấy thộp đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-vân giùm

Thuốc chữa bệnh đi ta là
riệu bạc hà,

(de Ricqlès)

Lấy vào một chén nước
chè nóng, pha bạc hà

Ricqlès

vào rồi uống thì chừ được
việc đi ta và giức đầu
mấy sốt.



茲有英列薄荷水主治
瀉症及溫熱頭痛甚是
神效飲法取茶水濃一盞
八夷列薄荷水少許服之
即愈

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bao chế y khoa tân-sĩ nhứt hạng
bao chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

BANQUE DES VALEURS

(Phân-hành cơ ngân hàng)

Tổng-lý mỹ-danh H. M. STOLL

Đường mé sông QUAI FRANCIS-GARNIER,
môn bại số 10, Saigon

Chư-tôn có lẽ chưa rõ chữ khoán-cổ nghĩa là gì, ra
làm sao, và phân-hung cùng trái-khoán là gì? có lẽ
chư-tôn cũng không hiểu mấy hàng hùn hiệp buôn
bán này nhiều thứ giấy khoán-cổ ra làm sao?
Chư-tôn có lẽ không rõ rằng bạc của chư-tôn tiền
tấn chất lót được 100 \$, 200 \$ hoặc 300 \$ đã mà làm
cho chư-tôn đứng hùn vào các hãng Langsa, như là
Hãng tàu đồ chạy biển, Hãng tàu đồ chạy sông, Hãng
đặt rượu Đông-dương, Hãng nước và đèn khí, Hãng
lập vườn Suzannah, Xa-trạch, Hãng cầm-cổ nhà đất
v.v.v. Và cũng đủ làm cho chư-tôn hùn lộn vầy.
Ấy vậy Hãng-bạc hiệu Banque des Valeurs sẽ trợ
lực cùng chư-tôn mà cắt nghĩa rõ ràng cho chư-tôn
hiểu. Hễ ngày nào chư-tôn đã hiểu cách hùn hiệp rồi
thì Hãng-bạc ấy sẽ giúp chỉ chỗ chắc cho chư-tôn
hùn, và sẽ coi chừng các việc cho khỏi thất phát thiệt
hại cho chư-tôn.

Lâu nay chư-tôn cũng đã nhiều khi nghe người ta
muốn lập cách chính-trị trong-y tương-y. Ấy vậy có
ai chỉ làm cho người Langsa cùng người Annam
tương-y tương-y nhau cho bằng sự hùn hiệp mà
thâu lợi quyền cho nhau trong Lục châu này.

STOCK HÀNG NÀO CÓ HẠN	NĂM LẬP HÀNG	CAPITAL NOMINAL Vốn định hùn	CAPITAL APPELÉ Vốn đã thu vào	NOMBRE D' ACTIONS SỐ PHẦN HỖN	VỐN hùn MỖI HỖN	DERNIER DIVIDENDE MỖI HỖN chia lần chót được	COURS GIÁ BÁN
Tại Saigon giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (1^{er} Août 1914)							
Société Agricole de Suzannah	1907 150.000 \$ 1909 150.000 \$ 1910 285.000 \$ 1910 400.000 \$ 1909 35.000 \$ obligations	hùn	Piastres 300.000 " 265.000 " 400.000 " 35.000	3.000 2.650 4.000 350	Piastres 100 " 100 " 100 " 100		\$ Fr. 115
Société des Plantations d'Heveas de Antrach	1910 35.000 \$ obligations	Francs 2.300.000	Francs 2.300.000	23.000	Francs 100		92. —
Société des Plantations d'Anlor	1911 " 1.000.000	" 1.000.000	" 1.500.000	20.000	" 100		90. —
Société des Caoutchoucs de l'Indochine	1916 " 3.000.000	" 3.000.000	" 3.574.550	30.000	" 100		90. —
Société des Heveas de Tay Ninh	1910 " 3.800.000	" 3.800.000	" 1.200.000	38.000	Piastres 100		
Cie Caoutchoucs de Gia-nhanh	1910 " 126.450	Piastres 126.000	Piastres 120.000	1.200	" 50		
Société générale des Heveas du Donai	1899 " 300.000	Francs 300.000	Francs 1.000.000	800	Francs 500	10 frs. pour 1913	650. —
Société Immobilière de l'Indochine	1900 " 700.000	" 700.000	1.000.000	1.400	Francs 500	5 frs. pour 1911	
Cie de Commerce et de Navigation d'Ex.-O.	1909 " 2.000.000	" 2.000.000	3.000.000	12.000	Francs 200	8 o/o pour 1913	Marseille 332. —
Rizierie Oriou	1894 " 400.000	Piastres 400.000	Piastres 400.000	800	500 fr. c. 14	12% pour exercice Clôurant 30/6/11	500 —
Rizierie Untou	1884 " 225.000	Piastres 225.000	Đã thôi vốn lại rồi	225	850 payé	200 piastres	1.800. —
Société Commerciale française de l'Indochine (Bauzy et Ville)	1908 " 500.000	Francs 500.000	Francs 500.000	5.000	Francs 500	10 frs. pour 1913	Marseille 199. —
Rizieries Indochinoises (Haiphong)	1916 " 1.000.000	" 1.000.000	" 475.000	2.000	Francs 500	5% pour premier exercice	
Société d'Oxygène et acétylène d'Ext.-Orient	1909 " 500.000	" 500.000	" 500.000	1.000	" 500	30 frs. pour 1911	
La Bienhoa Industrielle et Forestière	1908 " 2.000.000	" 2.000.000	" 2.000.000	20.000	" 100	6 o/o pour 1912	
	1910 \$ 250.000 obligations	" 250.000	Piastres 250.000	2.500	\$ 100	8 o/o pour 1913	100. —
Tại Paris giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (2 Juillet 1914)							
Cie Française Tramways Indochine					50 fr. pour 1913		Francs 730. —
Société des Eaux et Electricité de H. C					500 Ex. C. 24		830. —
Messageries fluviales de Cochinchine					100 frs.		298. —
Banque de l'Indochine					500-125 p.		1.467. —
Charbonnages du Tonkin					250 Ex. C. 26		1.709. —
Messageries Maritimes					250 " 3		145. —
Chargers réunis					500 " 64		551. —
Union commerciale indochinoise					500 t. p.		258. —
Dinilleries de l'Indochine					Part. C. (at. 1)		15.50
Société Indochinoise d'Electricité					500 Ex. C. 28		1.290. —
Société des Ciments Portland de l'Indochine					500 " 11		1.020. —
Cie de Commerce et de Navigation E.-O.					500 " 11		970. —
					Part. 9		165. —
					250 " 8		346. —

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhân mua nhứt trịnh Lục-tính-tân-văn giùm

Số 350

Số 350

VALEURS

(gán hàng)

H. M. STOLL
FRANCIS-GARNIER,
Saigon

hoàn-cổ nghĩa là gì, ra
trái-khoản là gì? có là
y hàng hùn hiệp buôn
c-cò ra làm-sao?
ng bạc của chủ-tôn tiền
hoặc 300 \$ đủ mà làm
c hàng Langsa, như là
tàu đồ chạy sông, Hàng
nước và đèn khí, Hàng
Hàng cầm-cổ nhà đất
chủ-tôn hùn lớn vậy.
que des Valeurs sẽ trợ
hĩa rõ ràng cho chủ-tôn
là hiểu cách hùn hiệp với
đủ chắc cho chủ-tôn
cho khỏi thất phát thiệt

hiều khi người ta
trông-y tưởng. Ấy vậy có
ngsa cùng người Annam
bằng sự hùn hiệp mà
đang lạc nhau này.

COURS	
GIÁ BÁN	
DERNIER COURS	
\$	Fr.
115	92. —
	90. —
	90. —
	650. —
Marseille	332. —
500	—
1.800	—
Marseille	199. —
100	—
Francs	730. —
	850. —
	298. —
	1.467. —
	1.700. —
	145. —
	551. —
	258. —
	15.50
	1.290. —
	1.020. —
	970. —
	165. —
	346. —

TRÌNH
CÙNG CHƯ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐANG TƯƠNG:
TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE
(THUỐC GÓI CÀ-LÔP) (THUỐC ĐIỀU CÀ-LÔP)

Vị nào biết xai thuốc
hút đều ưa dùng thứ
thuốc CÀ-LÔP làm vì:
một là giá rẻ lắm, hai
là mùi ngon.

Hàng thuốc CÀ-LÔP
dùng nhiều tay bác-sĩ
thạo nghề dọn thuốc
mà chọn lựa những
là thuốc nhứt hảo loại
hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ
càng như vậy thì mùi
nó dịu ngọt, không ngạt
cổ, chẳng phạt tí và lại
làm cho miệng lưỡi
được THƠM-THO, IN-
MÁT. Bởi thuốc này
tinh anh và tuyền soạn
lắm nên mới được như
vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lôp)
này, vì tánh tinh hảo, thiệt
là một VI-GIẾT-TRÙNG quý
lạ, nó tảo trừ các con tê-vi
trong miệng mình. Hễ dùng
nó thường cũng như mình
để phòng các bệnh hoạn vậy.



Chuyện này chư-vị ưa dùng
thuốc điều đều hiểu rõ từ
ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-
lôp) tràn qua Đông-dương
đền nay đã hơn hai chục
năm dư rồi.

Hãy hỏi mà MUA ĐAU
ĐAU CÙNG CỐ:
THUỐC GÓI GLOBE
(Cà-lôp)
và
THUỐC ĐIỀU GLOBE
(Cà-lôp)

Phân bán thuốc rời
hay là thuốc vẫn thì
phải dùng giấy mà gói
bao.

Vậy nên những bao
ây mà hình dạng mặc
tiên thì tự nhiên cái ruột
trông phải là thứ rẻ
đựng có thừa trich cho
vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất
đơn sơ, chẳng tốn mấy
đồng, cho nên ta có thể mà
chọn thứ thương hạng.

Cách bao gói đơn sơ của
ta đây làm cho ta bán được
thuốc tốt chứ không phải
bán giấy hay là bán hình
chỉ.

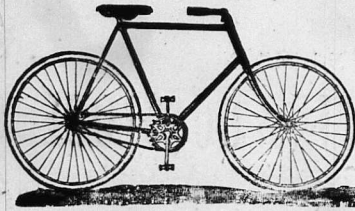
DENIS FRÈRES
Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi
ĐẠI DIỆN CẢ ĐÔNG-DƯƠNG

-văn giùm

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

HIỆU TO LANGSA " LA SEMEUSE "

XE MÁY HUÊ LỆ ĐỀ ĐI ĐƯỜNG XA KIỀU O.



Vành bánh xe bằng cây và bằng Aluminium (Tổ-phần) hoặc bằng sắt tự ý mình lựa.

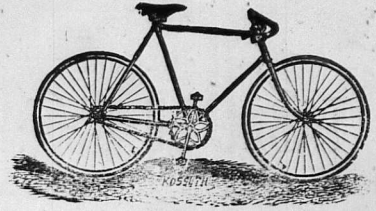
Vỏ Cao-su Bergougnan hiệu « Le Gaulois » túi da ba góc, có đựng:

2 cái chìa khóa;

Bình dầu;

Ống thụt và đồ phụ tùng.

Tay cầm bẻ bánh tự ý mình lựa.

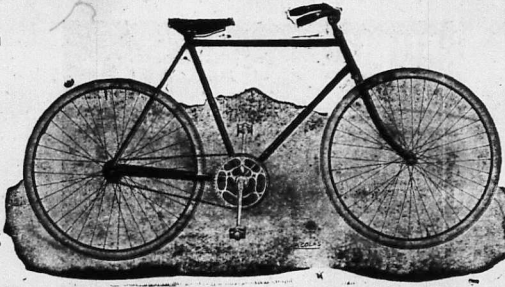


Xe vành cây và Aluminium

Bánh xe THÔNG-THẢ

Giá 60\$

Vành bằng sắt 53\$



Xe bánh cây và Aluminium

Tum « EADIE »

Núm xe thông thả và giầy ngừng bánh xe chổi lại

Giá 65\$

Bán tại Hàng BERTHET, CHARRIÈRE VÀ CÔNG TY, môn bài số 68, đường Kinh-lập, SAIGON

Nên gởi thư đến hàng Berthet, Charrière và Công-Ty xin sách riêng có vẽ kiểu và chỉ giá cả.

Tại hàng này cũng có thứ xe hiệu « LE DRAGON » rẻ và chắc, từ 47\$ một cái sắp lên, bá h xe thông thả có túi da, ống thụt, chìa khóa và bình dầu

Kiểu ve



MƯỜI CÁI NGÀN BÀ!

QUINA-LAROCHE

THUỐC RƯỢU

Ó CỐT RƯỢU NHO

CƯỜNG TRĂNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinhky-na (vàng, đỏ, đen)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinhky-na.

Nó rất thỉa hiệu trong việc trừ hư-nhược, ỉm thực bất tấn và hàn nhiệt bệnh.

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

dùng mà trừ huyết suy chứng, bạch chứng, cũng bổ dưỡng những người bệnh đau lâu mới mạnh, yếu vàn.

Tiệm nào cũng có bán

PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques, PARIS

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tấn-sĩ nhứt hạng bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.

Certifié d'authenticité par le pharmacien titulaire

Pu pour legalisation de la signature

Saigon, le 19

Saigon, le 19/4/1914 Le Maire de la Ville de Saigon

HÃY HỎI THỨ HỘP QUỆT HIỆU NÀY



LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

Directeur-Gérant: F.-H. SCHNEIDER

TÂN HỌC VĂN TẬP

(BULLETIN SCOLAIRE)

新學文集

VĂN-CHƯƠNG KHOA (Partie littéraire)

BẮC-KỶ SOẠN

La Génisse, la Chèvre et la Brebis, en société avec le Lion

La génisse, la chèvre, et leur sœur
la brebis,
Avec un fier lion, seigneur du voi-
sinage,
Firent société, dit-on, au temps jadis,
Et mirent en commun le gain et le
dommage.

Dans les lacs de la chèvre un cerf se
trouva pris.
Vers ses associés aussitôt elle envoi-
eux venus, le lion, par ses ongles
compta :

Et dit : « Nous sommes quatre à par-
tager la proie ».

Puis en autant de parts le cerf il dé-
peça ;

Prit pour lui la première en qualité
de sire ;
« Elle doit être à moi, dit-il : et la
raison,

C'est que je m'appelle lion :
A cela l'on n'a rien à dire.

La seconde, par droit, me doit échoir
encore :

Ce droit, vous le savez, c'est le droit
du plus fort.

Comme le plus vaillant, je prétends
la troisième.

Si quelqu'une de vous touche à la
quatrième,

Je l'étranglerai tout d'abord. »

Le renard et le buste

Les grands, pour la plupart, sont
masques de théâtre ;
Leur apparence impose au vulgaire
idolâtre.

L'âne n'en sait juger que par ce qu'il
en voit ;

Le renard, au contraire, à fond les
examen,

Bò cái, Dê cái. Trừ cái lập hội với Sư-tử

Con bò, con dê, con trừ cái

Cùng Mạnh-sư qui-đại lân-ông

Xưa kia lập hội trừ cái chung ;
Hẹn rằng lỗ lãi đồ đồng chia nhau.

Dê đánh bầy đực hươu một chú,

Một cò-đồng đến đủ hội đồng.
Khi đã khắp mặt đến đồng.

Sư rằng : Bồn đũa chia chung bốn
phần.

Nói vừa đoạn liền phân bốn góc,

Rồi nhận ngay lấy góc to cao ;

Đũa nào muốn biết lẽ sao ?

Bởi vì sư-tử là tao chó gì,
Lẽ phải ấy ai thì dám cãi.

Còn phần nhĩ cũng lại nhận luôn.

Rằng là cường-giả chi quờn.

Phần ba nhận nữa, vì khôn nhất đàn

Đến phần tư thì quan chiêm nốt ;

Con nào vợ ông bóp chết tươi !

Con chó sói với bức tượng

Danh tiếng chẳng qua hề vẽ mặt,

Cái uy-nghi rồi mắt thẳng ngày.

Lừa kia chỉ biết nhìn ngay ;

Sói kia thóc-mách tánh hay xét cùng :

HÀNG BUÔN CÓ DANH TIẾNG

O. LANGLOIS

185, rue Catinat — SAIGON

Có bán nón casques, nón rơm, nón ni
và giấy langsa đủ thứ

CÁO BẠCH

Ông chủ hãng O. Langlois kính tỏ cùng
lục châu giới khách đấng rõ theo lời giao
các hãng buôn langsa tại Saigon đã định bừa
3 août 1914 như vầy :

« Những giá hàng hóa phải tính theo tiền
quan (francs) rồi khi trả tiền mua đồ thì
« tính ra bạc (piastres) giá bạc nhà bán
« (banque) bữa trả tiền ».

Bởi vậy, và cho được tùy theo lời giao đó,
hãng O. Langlois, từ này về sau, sẽ tính giá
bằng tiền quan, nghĩa là lấy giá bạc (pas-
tres) biến trong số bán của hãng catalogue)
rồi bỏ ra tiền quan (francs) lấy số 2 frs 50
hàng quan năm tiền mỗi đồng bạc, là số trung
binh đồng bạc tại Đông-dương trong hai năm
chót này.

Lời tự thuật của một người đi du lịch

(Récit d'un touriste)

Trong buổi tôi đi du lịch xin nghĩ sang xí
kia tôi hay xài thuốc điều không biết bao
nhiều mà kể.

Tôi hút đủ thứ thuốc bán các nơi, duy có
thứ thuốc điều Cigarette Diva thiệt ngon
hơn hết, hút nó không khô cổ và khỏi sanh
bệnh hoạn, vì thuốc này không có nhựa như
các thuốc kia, khỏi nó thơm tho và điều lắm.

Có bán trong các tiệm bán đồ tạp vật
(épiceries) và trong các quán café.

TRỊ BỆNH YẾU PHÁP

(Consuls médicaux)



Chư vị muốn cho trong nhà có
một thứ rượu mà dùng trong lúc
đau rét, hoặc nóng lạnh, li vì
không đáng tiền, thì hãy mua rượu
Rhum mana là rượu thiên hạ rất
chúngn và lại tốt hơn các thứ
rượu rhum khác.

Mấy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả,
này nói cho phải, cái ve có dán
nhân trắng.

Có bán trong các tiệm hàng xén

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua như trình Lục-tĩnh-tân-văn giùm

RƯỢU
COGNAC MOYET

Rượu **COGNAC** hiệu **MOYET** này
Jững trong chai lớn cũng ve nhỏ.
Trên mỗi chai,

gắn nơi nút, có một cái **nhân ba màu**
như **CÓ TAM SẮC VẬY**

Ấy là **hiệu rượu**
thiệt đó
Rượu **Cognac Moyet**
là một thứ rượu thiệt
ngon, chứ không phải
như mấy thứ rượu khác
kêu là rượu Cognac đó
đâu.



Nay có luật mới
cấm không cho kêu
mày thứ rượu đó
bằng rượu Cognac
vì nó làm cho
người nào uống
nó phải mang
bệnh mà chớ.

Chỉ **COGNAC**
trên nhãn nói
trên đây thì
đủ chứng rằng
rượu hiệu của
chúng tôi là
thượng hạng.

Hãy thử ít
chai rượu
Cognac Moyet
thì biết!

Mỗi khi ăn
cơm rồi, uống
nó thì mau tiêu
tấm.

Khí nào một
dung một ly
nhỏ thì chắc
khỏe liền trong
giây phút.

Trong mấy hẻm hàng xén đầu đầu cũng có bán

→ **CÓ BÁN SỈ** ←
TẠI HẰNG
Union Commerciale
Indochinoise
34, ĐƯỜNG CHARNER, 34
→ **SAIGON** ←

Les tourne de tout sens ; et, quand il
s'aperçoit
Que leur fait n'est que bonne mine,
Il leur applique un mot qu'un buste
de héros
Lui fit dire fort à propos.
C'était un buste creux, et plus grand
que nature.
Le renard, en louant l'effort de la
sculpture :
« Belle tête, dit-il ; mais de cervelle
point ».
Combien de grands seigneurs sont
bustes en ce point !
LA FONTAINE, *Fables*.

Trước sau nhìn, thủy chung cận kẻ:
Cái hư danh ai, hễ ở ngoài,
Thì va lập tức chệch bai.
Truyện xưa có tượng anh tài một pho,
Pho tượng ấy đầu to nhưng rỗng,
Sói nhìn khen thợ dụng tinh-công:
« Đầu to mà óc thì không ! »
Đại-danh lắm bậc tượng-đồng khác
chi.
NGUYỄN-VĂN-VĨNH, *diễn nôm*.

LÀM CON PHẢI HIẾU
(Piété filiale)

Bài thứ bảy

Ông Hoàng-kim-Sán, tổ-tiên ngày
trước là người huyện Đồng-xuân, về
tỉnh Phú-an, về sau ra ở huyện Phong-
lộc, thuộc về tỉnh Quảng-bình. Chả là
ông Hoàng-văn-Hoán, có tiếng hay
chữ, làm quan đời chúa Nguyễn, về
sau gặp loạn Tây-son ở nhà dạy học-
trò. Ông Hoàng-kim-Sán là con thứ
hai, bởi thuở trẻ nhờ có cha dạy, học-
hành càng ngày càng tấn tới, xa gần
đều là nghe tiếng cả.

Khi đức Gia-long lấy được thành
Phú-xuân, các quan lấy ông ấy mà cử
vời ngài. Từ khi bỏ tri-huyện Lệ-
thủy, cho đến khi làm Tổng-đốc Nam-
định, trước sau 30 năm trời.

Ông ấy rất có hiếu-hạnh. Khi cha
mẹ ông ấy đương còn, ham ăn chuối
mít, ông ấy vốn lại nhường mà không
ăn. Đến khi cha mẹ đã mất rồi, thời
trọn đời ông ấy không dám ăn những
vật ấy. Giữ tang rất là hết lễ, trong
khi có tang đối với người ta nói
chuyện, chưa thường thấy ông ấy
cười bao giờ. Ông ấy là một người
làm quan có danh tiếng, con cháu
nhiều người hiền-đạt. Việc ấy chép
ở Đại-Nam-Liệt-Truyện.

Làm con mà hiếu với cha mẹ, không
phải bởi những sự ăn uống, mà
thường bởi ở lòng bi ai.
Như ông Hoàng-kim-Sán, trọn đời

không dám ăn những đồ cha mẹ đã
ham, bởi vì ông ấy có lòng thương
nhớ. Khi cha mẹ đương còn, đã
nhường mà không ăn, thời đến khi
cha mẹ đã mất, dầu ăn mà không nỡ,
ấy là coi khi đã mất cũng chẳng khác
như lúc đương còn.

Than ôi ! Ăn uống là việc nhỏ, cù-
lao là ơn to, không phải bảo rằng lấy
việc nhỏ mà đến ơn to được, nhưng
lấy việc nhỏ suy ra việc lớn, thời biết
rằng ông ấy giữ lấy sự hiếu kính trọn
đời. Như ông ấy ở nước là đứng
danh-thân, cũng bởi ở nhà là một
người hiếu-tử vậy.

Bài thứ tám

Ông Phan-tam-Tĩnh là người huyện
La-son, về tỉnh Hà-tĩnh. Thuở trẻ
cha mất sớm, nhờ mẹ nuôi cho đi
học, thi đậu Tấn-sĩ, bổ làm tri-phủ,
về sau làm đến Tổng-đốc Hải-dương.

Thờ mẹ rất hiếu, trong khoản làm
quan 30 mươi năm trời, hoặc là của
vua ban cho, hoặc là hoạn bổng thừa
ra, nhất-thiết là đem dâng cho mẹ,
không cái gì là giao riêng cho vợ con.
Nhà có hai em: đều là nghèo cả, nhưng
ông ấy cũng không cho riêng, bảo
rằng: « Có nghèo thì về mà xin mẹ. » Đến
khi ông ấy gần mất, bà mẹ hỏi rằng:
« Lâu nay con có đưa của về cho mẹ,
của ấy bây giờ giao lại cho ai ? » —
Ông ấy thưa rằng: « Của ấy dầu rằng
con có dâng cho mẹ, nhưng cũng
chẳng khác như là mẹ làm ra, xin
chia cho con cùng là hai em đều
phần như nhau ? » Khi ông ấy đã mất

Mỗi nhà thơ giãv thép đều có nhận-mua nhứt trình **Lục-tinh-tân-văn-giùm**

thầy chung căn kẻ:
hệ ở ngoài,
c chẻ bai.

ng anh tài một pho.
lầu to nhưng rộng,
họ dụng tinh-công:
óc thì không!»
c tượng-dồng khác
chi.
AN-VĨNH, diên nôm.

hững đồ cha mẹ đã
ây có lòng thương
ra biển lớn, thời biết
ấy sự hiếu kính trọn
ở nước là đứng
g bởi ở nhà là một
ay.

thứ tám
-Tỉnh là người huyện
h Hà-tĩnh. Thuở trẻ
nhờ mẹ nuôi cho đi
n-sĩ, bỏ làm tri-phủ,
Tổng-đốc Hải-dương.
giếu, trong khoản làm
năm trời, hoặc là của
đặc là hoạn bổng thừa
à đem dâng cho mẹ,
giao riêng cho vợ con.
ều là nghèo cả, nhưng
không cho riêng, bảo
o thì về mà xin mẹ. » Đến
mất, bà mẹ hỏi rằng:
có đưa của về cho mẹ,
giao lại cho ai? » —
ng: « Cửa ấy đâu rằng
ư là mẹ làm ra, xin
cùng là hái em đều
? » Khi ông ấy đã mất

rồi, thì bà mẹ chia cho hai người em,
cùng mấy người con ông ấy đều phần
như nhau. Ông ấy là một người làm
quan có danh tiếng.

Xưa nay cha mẹ thương con, dầu
con nào cũng muốn cho giàu có, như
ông Phan-tam-Tĩnh biết rằng một
mình giàu, mà hai em đói, chắc là mẹ
không vui lòng. Nhưng lấy mình nuôi
em thời ơn ấy về mình, không bằng
để mẹ cho em, thì ơn ấy về mẹ
muốn cho được thỏa lòng mẹ, cũng
là cầu cho hết đạo làm con.

Than ôi! Đầu gối tay ấp, ai có vợ
lại chẳng yêu, nước mắt, mồ hôi, ai
có của mà chẳng tiếc. Thế mà ông
ấy, không giao cho vợ mà giao cho
mẹ, chia cho em chẳng khác là chia
cho con. Xem chữ « nghĩa » lại trọng
hơn chữ « tài » Bởi chữ « hiếu » mà
suy ra chữ « hữu »; ở nhà là một
người hiếu-tử, nằm chi ở nước là
một đảng danh-thần vậy.

Bài thứ chín

Ông Nguyễn-cử Phùng, người
huyện Đông-thành, thuộc về tỉnh
Nghê-an, gặp buổi rối đời nhà Lê,
ông ấy thế cho cha mà đi lính, về sau
có công đánh giặc, lên được chức
thiên-hộ.

Lấy vợ cha mẹ đã già, xin về nhà
mà nuôi. Nhà ông ấy ở gần biển nhân
có rông nước dâng lên, dân sự chết
nhiều lắm, cha ông ấy thì đã treo lên
cây mà tránh được rồi, còn mẹ đương
đau, ông ấy vội vàng công mẹ lên nóc
nhà; có đưa con gái rớt xuống nước,
ông ấy không ngần ngại.

Về sau cha mẹ ông ấy mất, ông ấy
hết lòng giữ lễ, người ta lấy làm ngợi
khen. Truyện ấy chép ở Đại-nam-liệt-
truyện.

Tục-ngữ có câu nói rằng: « Thương
lên thì ít, thương xuống thì nhiều. »
Ấy là khi bình thường còn như thế,
phương chi đến khi hoạn nạn thì ra
thế nào ???...

Thế mà ông Nguyễn-cử-Phùng
cử mẹ mà bỏ con, cũng chẳng khác
như ông Quách-Cự chôn con mà nuôi
mẹ. Bởi vì con đâu thác mà còn có

thể để được, mà cha mẹ đã thác,
không có lẽ sống lại được đâu. Ta
khuyến những người chỉ biết thương
vợ con, mà không biết thương cha mẹ,
nên lấy truyện ấy mà làm gương vậy.

Bài thứ mười

Ông Nguyễn-cử-Sĩ, người huyện
Hương-trà, thuộc về phủ Thừa-thiên,
đời ông tổ là Nguyễn-cử-Trinh, vốn
là kẻ công-thần giúp nhà Nguyễn mở
nước.

Niên hiệu Minh-Mạng năm thứ ba,
ông ấy đã đến mười bốn tuổi, cha là
ông Nguyễn-cử-Tuấn đương làm quan
cai-bộ ở tỉnh Quảng-trị nhân phải
tội đồ, ông ấy xin thay tội cho cha.
Đã mà mang xiềng làm việc, mặt vẫn
vui vẻ, không lấy gì làm phân-nân.
Quan tỉnh thấy thế mới tâu với vua,
vua khen truyền thả tội cho. Nói
rằng: « Thế là người Nguyễn-cử-Trinh
có cháu thảo ».

Khi đã được tha, cha ông ấy đau,
ngày đêm thuốc thang, không dám
biếng-nhác. Về sau được về nhà
Quốc-tử-giám đọc sách, làm quan
đến Bộ-chánh tỉnh Gia-định. Việc ấy
chép ở Đại-nam-liệt-truyện.

Luật là phép chung của một nước.
hiếu là tình riêng của một nhà, như
cha có tội mà cho con được thay, bởi
đặt luật vốn là chăm chước lấy tình,
mà giữ hiếu thì phải noi theo lấy
luật.

Ta thường đọc sử nhà Hán, có
ngươi Thuần-vu-Y phải tội, con gái
là nàng Đề-Oanh xin thay tội cho cha,
mà vua Văn-Đế cũng tha, con gái còn
biết như thế, phương chi con trai.

Như ông Nguyễn-cử-Sĩ còn đương
trẻ tuổi mà đã biết thay tội cho cha,
thà rằng mình chịu lấy những sự
gian nan, mà để cho cha được êm bề
đem gói; cảnh tuy rất khổ, mà lòng
vẫn rất vui. Bởi lòng hiếu mà cảm động
đến vua, thời phép chung cũng vì
tình riêng mà phải khuất, đã vì cha
mà che được lỗi trước, lại vì ông mà
được tiếng khen.

Than ôi! Những người có hiếu ấy

THUỐC RỜI

thuốc này được
trong
Gỏi bìa xanh
có bao
một miếng
giấy trắng



trên miếng giấy này có chữ hiệu người làm
thuốc bằng chữ đen và chữ
“MELIA” bằng màu đỏ.

Thuốc MELIA này thật ngon,
chẳng có thuốc nào bằng, vì là nhà đem một cách
kỹ càng trong lò lớn hơn các lò
trong cả hoàng cầu. Trong lò ấy có
hơn ba ngàn người làm việc.
Có nhiều chỗ kiểm thử bắt chước làm theo cái
bao xanh ấy đáng mà gạt bán hàng, nhưng mà
rất lại thuốc hút mới cũng không ngon
bằng thuốc “MELIA”

Người Annam biết dùng thuốc
tốt chẳng hề để cho chúng gạt được.
Trong mấy làng tiệm nào cũng có bán thuốc
MELIA. Hãy mua nó mà dùng.
Ấy là việc mở mang.
Chẳng phải là mắc áo ca-sa mà được thành
đứng chơn-tu.

Seuls Importateurs pour l'Indochine
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE
SAIGON - 34, B^e Charner, 34 - SAIGON

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE
RU'OU
CHAMPAGNE MERCIER
don tại thanh Epernay bên Pháp-Quốc
là nơi trồng nho thành vườn. Dùng như
này mà don ra một tư rượu rất ngon
trên đời.
Kỳ đầu nào, hãng MERCIER cũng đều
đặng phải thưởng bạc như cả. Bàn nhiều về
cùng. Rượu này mỗi năm bán hơn
15.000.000 CHAI
Hãy nài cho đừng chai có nhãn mầu
hường chế chơn. Hàng xén nào cũng có bán

SAIGON - 34, B^e Charner, 34. - SAIGON

ĐẦU THƠM XÚT TÓC
nữ
“DRAGON IMPÉRIAL”
Đầu này thật là trong sạch và thật thơm vì đem
bằng nước thơm hiệu Dragon Impérial.
Ai dùng nó thì tóc đặng điệu và láng có ngời.
Đùng dùng này chẳng hề khi nào rụng tóc.
Trong các tiệm hàng xén nào cũng có bán.

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE
SAIGON. - 34, Boulevard Charner, 34. - SAIGON

n-văn giùm

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-thập-tân-văn giùm



Đợt tại nước
Langsa,
Dùng sữa
thường hàng
troughầu cầu,
vân vân.
Sức khỏe,
Mạnh mẽ, vân
vân.
Sữa đặc Nor-
mand hữu Le
petite fermière
đợt tại tỉnh
Normandie
lúa de Bray đon
một cách rất kỹ
cang, tuy làm
ra đặc mà tách
chất béo còn
tự thớ nầy có
qui hơn trong cả

như sữa tươi sạch. Bộ xứ Normand
đanh, sạch sáng sữa thượng hạng và
hoàn cầu.



Thuốc vẫn
này đã to mà
lại chắc, đợt
cho người
biết hút thuốc
dùng.
Xin hỏi
kiểu tại hãng
Berthet,
Charrière
và Công-ty.

« Hễ thử rồi thì ưa nó luôn luôn.

BAO XANH.—Hút nó chẳng hề khô cổ, mùi thơm lạ
cho khoái cả con người.
Phải nài cho có cái ký tên và dấu hoa-thị để tặc kẻ
lấn dẫn tặc lệ.



chắc là có phước, trước thì cực khổ
như thế, mà sau thì vinh hiển như
kia.

Sách có nói rằng: « Trời không
phụ những người có lòng thảo ». Lời
nói ấy thật không sai vậy.

THÁI-XUYỀN, HOÀNG QUẬN-CÔNG.

BẮC-KỶ SOẠN
SU-PHẠM HỌC KHOA

NAM SỬ (Tiểu học)

Việc học hành trong nước. — Năm
Nhâm-thìn (1232) mở khoa thi. Thái-
học-sanh (thi Tiến-sĩ). Nguyên đời
nhà Lý cũng có thi nho sĩ, nhưng chỉ
thi Tam-trường mà thôi, đến bây giờ
mới có khoa thi Thái-học-sanh, chia
ra thứ bậc, làm ba giáp để định cao
thấp. Đến khoa thi năm Đinh-vị (1247)
lại đặt ra Tam-khoi: Trang-nguyên,
Bảng-nhân. Thám hoa (khoa thi năm
Đinh-vị có Lê văn-Hữn, là người làm
sử nước Nam trước hết cả, đồ bảng-
nhân).

Năm Đinh-vị có mở khoa thi Tam-
giáo: Nho, thích, lão. Ai hơn thì đồ
khoa giáp, ai kém thì đồ khoa ất.

Xem như thế, thì sự học vẫn đời
nhà Trần cũng rộng: nho, thích, lão
cũng trọng cả. Nhưng không rõ cách
học hành và thi cử bấy-giờ ra thế
nào, bởi vì sử chỉ nói lược đi mà thôi.

Năm Qui-sử (1253) lập Quốc-hoc-
viện để giảng từ-thư, ngữ-kinh, và
lập giảng-vô-đường để luyện tập võ-
nghe.

Nước-Nam ta ở mạn đường ngược
thì lắm núi, mà ở mạn Trung-châu
thì nhiều sông ngòi, cho nên đến
mùa mưa lụt nước ngàn nước lũ chảy
về ngập mắt cả đồng-điền. Vì vậy
năm mậu thân (1244) Thái-Tôn sai
quan ở các lộ đắp đê ở hai bên bờ
sông Phú-lương (Hồng-Hà), gọi là
Đinh-nhĩ-đê. Lại đặt quan đề coi
việc đê, gọi là Hà-đê Chánh-phó, sử
hai viên. Hễ chỗ nào mà đê đắp vào
ruộng của dân, thì nhà-nước cứ chiều
theo giá ruộng mà thường cho chủ
ruộng.

Còn như binh luật, thì sử có chép
ràng đời Trần Thái-tôn có định lại
các luật phép nhưng không nói rõ
những luật phép bấy giờ ra làm sao.

Quan lại. — Quan chế đời nhà Trần
cũng sưa sang lại cả. Bấy giờ có Tam-
cung, Tam-thiếu, Thái-úy, Tư-mã, Tu-
đồ, Tư-không làm văn võ đại-thần.
Tể-trưởng thì có Tả-hữu Trượng-quốc,
Thu-trưởng, Tham-tri.

Văn-dại nội-chức thì có Lục bộ
Thượng-tho, Tả-lang, Lang-trung,
Viên-ngoại, Ngự-sử, v. v.

Ngoại-chức thì có Yên-phủ-sứ, Tri-
phủ, Thông-phán, Kiểm-phán, v. v.

Còn võ-dại nội-chức thì có Phiêu-
kỹ thượng-tướng-quân, Cẩm-vệ
thượng-tướng-quân, Kim-ngô, đại-
tướng-quân, Võ-vệ đại-tướng-quân,
Phó đô-lương-quân v. v. Ngoại-chức
thì có Kinh-lược-sứ, Phòng-ngự-sứ,
Thủ-ngự-sứ, Quan-sát-sứ, Đô-hộ, Đô-
thống, Tổng-quân, v. v.

Quan lại đời bấy giờ, cứ 10 năm
thì được thăng lên một hàm, và 15
năm mới được lên một chức.

Đời nhà Trần, tuy quan lại thì
nhiều, nhưng vua quan bấy giờ có ý
thần cận với nhau lắm. Hễ khi nào
nhà vua đãi yến thì các quan uống
rượu xong rồi, ra đất tạy nhau mà
múa hát.

Xem như thế, thì quan ta lúc đấy
gió cũng đã hiểu ý đồng đẳng chăng.

Bình chính. — Tự khi Thái-tôn lên
ngôi làm vua thì việc binh lĩnh một
ngày một chỉnh-đốn thêm. Và về cuối
đời nhà Lý, trong nước giặc giã nổi
lên như ong đặng, cho nên bọn Trần-
thủ-Độ phải hết sức luyện tập binh
lĩnh để dẹp yên giặc cướp. Bao nhiêu
là những người dân tráng trong nước
đều phải đi lính cả. Còn các thân-
vương thì ai cũng được quyền mộ
tập quân lính. Vì có thế, cho nên đến
sau người Mông-cổ sang đánh phá,
nước Nam ta có hơn 200.000 quân
để chống cự với quân nghịch.

(Còn nữa)

TRẦN-TRỌNG-KIM.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

**HÀNG DE LA POMMERAYE
VÀ CÔNG-TY**

Có bán và đặt đèn acétylène
(khi đá)

Có bán máy acétylène (nhốt khi
đá) đủ thứ đèn huê-lê, đèn thủy-
tinh, hơng-đèn-đôi và hơng-đèn
incandescence lửa rất sáng, giầy-chi
sang-hơi, ván vắn.

Có bán carbure de calcium
(khi đá)

Xin chú-quí-khách chớ ngại, hãy đời
gọt ngọc đến hàng, hoặc viết thư mà hỏi
thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp
noãn hời ấm. Nếu vị nào viết thư lên
muốn cho tôi sai thợ giỏi đến mà tính
việc đặt đèn trong nhà cũng định giá cả,
thì tôi sẽ vưng theo, sai thợ đến lắp tức.

Như đánh lòng giá cả như ở định làm
thì tiền phí-lộ của thợ và phần hàng chịu.
Hàng này rất đoan chánh và bán giá
rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.



PHOSPHATINE FALIÈRES

LA BỘT NUÔI CON NIT

Có trữ tại tiệm Thượng-đẳng, chủ tiệm là G. RENOUX

Nhứt hàng bảo-lễ-sư, Saigòn, trước rạp hát lầy

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh môn bài số 215, Chợ-viên, ngang nhà giấy xe lửa lớn

LỜI RAO RÁT TRỌNG HỆ. — Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật
trực rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu tháng, như là trong khi dứt sữa
nó, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn
xương, nó ngừa phòng hoặc nó trừ bình hạ lợi, là bình hay sanh ra trong lúc nắng hạ.

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN

THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÚNG VÀ LÀM XE MÁY

TẠI THÀNH St-Étienne

Mà thôi

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở Đường Catinat số 36
SAIGON

Có Bán SÚNG
đủ thứ và đủ kiểu, BÌ,
THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ
và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin để thư như vậy :

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat — SAIGON.

F. H. SCHNEIDER
SAIGON

AMINH, chủ Lươn
hại Giadinh mà thôi,
khai trong tình này.

0 3 3
0 0 3

Nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Noredom. — SAIGON

ĐEM-VÂN-KIỀU, ông P. Trương-vinh-Ky

Không hình	1 5 00
Có hình	2 0 00
Tiền gởi	0 10

NHÀ IN ÔNG F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Noredom. — SAIGON

ĐEM-VÂN-KIỀU CHÚ có THỢ KHẮC CHỮ
đẽ đồ theo và THỢ VẼ, thì: đẽ in sách, thư,
chứng thiệp vào vắn. Kiểu cách nào đều làm
đàng bết

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Noredom. — SAIGON

NỮ-TẮC, ông P. Trương-vinh-Ky là lại rồi
Sách để dạy đờn bà con gái. Ai cũng biết danh
tiếng ông đốc. Hãy mua mà coi thì rõ.

Giá	0 2 25
Tiền gởi	0 0 4



SAIGON THƯỢNG ĐẲNG DƯỢC PHÒNG
G. RENOUX

NHỰT HẠNG BẢO TÊ SƯ, NGANG RÁP HÁT LĂNGSA

Tiệm cũ HOLBÉ, SÁNG TẠO TRONG NĂM 1865

Tiệm này cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quận hạt
Cuộc dọn dẹp bào chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS

BẮT NHỊ GIÁ

Thuốc men và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhứt hảo hạng.

Trừ dầy tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn.

Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kĩ-nghệ, về nghề chụp ảnh, dược thảo, đồ bó rịt, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiên chai ly trong sở thiết-nghiệm, máy châm-chích, âu-nhi-khoa, thí-học và cực-chuẩn-túc-chi-cơ-khi. Bán đủ các thứ đồ dùng trong nhà thương, nhà bệnh v. v.

Rương sắt bỏ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ máy làm thuốc hoàn thuốc tẻ. Thiết-nghiệm phân giải theo cách hóa-học, để tìm kiếm vi trùng và phân giải hàng hóa, dọn đồ bó rịt và thuốc trừ độc, chuyên-môn. **thuốc hiệu chữ R của ông lương-y Holbé bào chế, mà trị bệnh hút á-phiện.**

Đồ hương-vị về cuộc vệ-sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp hình. Bán sỉ và bán lẻ.

Tiệm thuốc tại Chợ lớn hiệu là Pháp-Á dược-phòng ngan nhà giấy xe lửa.

Giấy thép nói tiệm Saigon: 245 — Giấy thép nói tiệm Chợ lớn: 336.

Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chừng y theo luật.

Hãy viết thơ mà xin sách *dược-linh-lược-biên bằng chữ quốc-ngữ và chữ-nho, và sách* **định nói giá cả đồ chụp hình.**

LỤC TỈNH TÂN VÂN

Mỗi Tuần Đàng Báo

Ngày Thứ Năm

QUẢN NHỰT TRINH'S
Boulevard Norodom, N° 7

閩新省陸

IMP. F.-H. SCHNEIDER, SAIGON

NĂM THỨ TÂM

SỐ 351

JEUDI 12 NOVEMBRE 1914

MỤC LỤC

- | | |
|-------------------------------------|---|
| 1 - Âu-châu chiến tranh tân
văn | 9 - Trích cảm tạp biên : |
| 2 - Thời sự tổng luận | 10 - Nguyễn trào khai cơ công
thần liệt truyện : |
| 3 - Hương truyền : | 11 - Tân học văn tập. |
| 4 - Thông báo : | 12 - Gia đình giáo dục. |
| Đông-dương : | 13 - Nhân đằm. |
| Âu-châu : | 14 - Tài vật. |
| Cực-đông : | 15 - Vải đen và vải tam-công
hiệu Vạn-Hóa. |
| 5 - Kinh tịch tự chỉ. | 16 - Thơ tin vãng lai. |
| 6 - Công văn lược lục : | 17 - Lời rao. |
| Tổng-Thống Toàn-Quyển
Chánh phủ. | 18 - Nương nha nữ y sĩ . |
| 7 - Âu-châu chiến kỹ. | 19 - Thắng binh thiết được. |
| 8 - Vạn-quốc công pháp. | 20 - Chức vị đã gởi bạc |

Atmôn
Mùa nhứt bình thì gọi
thả rã bạc phải để nhứt
cây LỤC TỈNH TÂN
VÂN - SAIGON

MỖI SỐ GIÁ 0,3 20

IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F.-H. SCHNEIDER

7, Boulevard Norodom. - Saigon

TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TÀU

Kính mời Chư-qui-có trong Thành-phố cùng các ông bác-tám Qui-khách Lục-châu như Qui-vị muốn dùng may xiêm áo cách kiểu thời thượng, hay là may xuyên lạch hàng tàu, xia niếm tinh đến giúp nhau lấy thảo. — Tiệm tôi có thợ Hủ, cắt, may đủ cách kiểu đương thời đúng; tiền công may và giá hàng dẽ đều nhẹ. — Còn sự khéo vụng tôi chẳng dám khoe khoang quá lễ, xin đến may một lần thì rõ việc khéo không Lỡi vô lễ tạm mời, xia Qui-có niệm tình, đến giúp nhau cho nên cuộc.

M^{me} NGUYỄN-HỮU-SANH,
110, quai Arroyo-Chinois (Cầu-ông-Lãnh),
(Gần gare xe lửa). SAIGON

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐẠY TRÔNG ĐƯA CÁCH

LAM ĐẤU, các ông Lan seon, bằng chữ

quốc-ngữ

Rất hữu ích cho những người lập văn đàn, vì dạy đủ cách cũng cần chỗ nơi mua bán, giá cả, lại dạy đủ các cách cho khỏi nhầm và những điều hư hại khác.

Giá: 1.500
Tiền gửi: 0 10

CHỮA BỊNH ĐAU LẬU MAU LÂM



Đau mau, đau lấu, đều chữa được ráo.

Phải nhìn cái ký tên như vậy: "L. MIDY"

Tiệm nào cũng có bán

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dã, chủ tiệm là G. RENOUX nhưet hạng bảo-lễ-sư, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc Pháp-A, đường Thủy-bình, môn bài số 215, Chợ lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 — NHÀ NGÁCH TẠI
HAIPHONG, BORDEAUX,
SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này:

Một là « Toni Kola Secrestat ».

Hai là: Saint Raphaël Ducos.

Hàng này cũng có bán tù sắc tốt và chắc lăm, hiệu là tù « Dubois Oudin ».

Còn ai hãy hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này:

Rượu chác trắng và chác đỏ trong thùng và chiếc ra ve.
Rượu Champagnes: V^{ve} Clicquot-Ponsardin.

» Roederer.

» Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagnes supérieure: B. et S. Perrier.

Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rồi hiệu Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kêu là: vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard, và Roger.

Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài Bến-thủy, gần Annam và ông quẹt Hanoi (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐẠI-PHÁP-CÔNG-THÂN, chủ quốc-ngữ
Nói về các vua, quan có danh tiếng nước Đại-pháp từ sơ khai đến đời nay, nhiều chuyện có ích và hay.

Giá: 2 fr. 50
Tiền gửi: 0 50

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐIÀ ĐU TINH GIÀNGINH, chủ Langon
Ông Russier soạn, chỉ một hạt Giànginh mà thôi, song đây đủ các điều lợi ích trong tình này.
CÓ BỐN TÍNH CĂN ĐỒ

Giá: 0 50
Tiền gửi: 0 50